Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

RESIDENT TONKIN
DEPOT LEGAL INDOCHINE
No 4849

NAM THỨ MƯỜI BỐN. — SỐ THỨ 2684 — MỘT SỐ : 0$12 — NGÀY THỨ HAI 1er và THỨ BA 2 MARS 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

	HANOI							Nước ngoài (by Paquebot)	Nước ngoài (by Poste)
	Báo hàng ngày (Journal quotidien)	Báo hàng ngày (Journal quotidien)	Báo hàng tuần (Journal hebdomadaire)	Báo hàng tuần (Journal hebdomadaire)	Báo hàng tuần (Journal hebdomadaire)	Báo hàng tuần (Journal hebdomadaire)	Báo hàng tuần (Journal hebdomadaire)		
	Người Annam (Annamite)	Người Tây (Européen)	Đàn bà (Femme)	Trẻ con (Enfant)	Nhà nông (Agriculteur)	Nhà binh (Militaire)	Nhà binh (Militaire)		
Một năm	6$00	6$90	6$30	6$30	6$60	12$00			
Các làng và Các công-sở	»	8$00	8$00	8$00	9$00	»			
Sáu tháng	3$00	3$50	3$20	3$20	3$30	6$00			
Ba tháng	1$50	1$75	1$60	1$60	1$65	3$00			
Một tháng	0$30	0$60	0$55	0$55	0$60	1$00			

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois.

Toutes les lettres testinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur: P. H. SCHNEIDER
Directeur: NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef: PHẠM-HUY-LUC
Administrateur gérant: NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique: TRUNG BẮC-TÂN-VĂN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

ANNONCES

Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0m065 de large.

Une seule insertion. . . . 0$50 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . 0$18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2$ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Cái thế-lực của dư-luận

Dư-luận là gì? là cái lời bình-phẩm, cái tiếng khen chê, cái ý-kiến đa số của công-chúng. Từ xưa đến nay, ở nước nào, ở dân-tộc nào, dư-luận cũng vẫn có một cái thế-lực rất mạnh. Ở về thời đại quân-chủ, ông vua có cái quyền chuyên chế độc đoán, muốn làm gì thì làm, mà cũng còn phải mưu với khanh-sĩ, mưu đến cả thứ nhân, dùng một người phải cả nước đều nói là hiền mới dám dùng, giết một người phải cả nước đều nói là đáng giết mới dám giết, xuất chinh thì lệnh, cải gì cũng đều theo dư-luận làm phương-châm. Ở những nước chính-thể lập hiến, chính-thể cộng-hòa, thì dư-luận chính là cái chủ-quyền độc-nhất vô nhị ở trong nước, bất-kỳ việc gì cũng phải theo về số nhiều dân-ý. Ấy là nói về đường chính-trị, cái đại quyền chính-trị là ở triều-đình, ở chính-phủ mà dư-luận cũng có cái thế-lực vô hình thao túng định đoạt được như thế; đến về đường phong-tục, về đường xã-hội thì dư-luận lại càng có cái thế-lực trực tiếp hơn, muốn khu-khiển đi đâu nào mà chẳng được, muốn xoay-xóa ra mặt nào mà chẳng theo. Không nói đâu xa, nói ngay như ở nước mình, về đời Trần, dư-luận trong nước lấy võ-ông làm trọng, thì cả nước đều đua đuổi về cái nghề cung đao, đến sau dư-luận quay ra khinh võ trọng văn, thì cả nước lại đều nong-nả về chốn đàn văn trận bút; về đời Lý, Trần, dư-luận tôn sùng Phật-giáo, thì vương-công cũng có người thế phát, khanh tướng cũng có bậc xuất gia, đến sau dư-luận quay ra bài Phật trọng Nho, thì trai cày thợ cấy cũng đều kính lễ ông Khổng ông Mạnh, đàn bà trẻ con cũng đều bập-bẹ chữ nhân chữ hiếu; tinh-mệnh thì ai chẳng tiếc, mà vì dư-luận qui thanh liêm, có người quyết trả lọa lúc đêm khuya, từ vàng trong chỗ kín; ấy dư-luận có cái thế-lực chuyển-di được lòng người, thay đổi được khí-tập, làm cho người ta có thể quên được cả tính-mệnh, bỏ được cả tiền của mà theo về một cái xu-hướng chung như thế.

Cho nên trong một nước, trong một dân-tộc, dư-luận mà chính đáng, thì đạo-đức tiến, phong-tục tốt, nhân-tài nhiều mà xã-hội trở nên thịnh-vượng; dư-luận mà không chính-đáng, thì đạo-đức lùi, phong-tục xấu, nhân-tài kém mà xã-hội không khỏi suy đồi; dư-luận có quan-hệ với một nước một dân thật không phải nhỏ vậy.

Nay thử xét cái dư-luận của nước mình dân mình bây giờ thế nào? Cái chủ-nghĩa kim-tiền một ngày một thịnh hành, có tiền là hay, không tiền là dở; luồn-lỏi mà kiếm được ra tiền cũng cho là giỏi; lường gạt mà có được nhiều tiền cũng gọi là khôn; người có danh tiếng trong xã-hội không cứ là người có đức lớn tài cao mà cốt phải có cái hầu-bao cho thật nặng; người có thể diện trong trường giao-thiệp không cứ là người có phẩm vọng công-nghiệp mà cốt phải có cái bộ cánh cho thật sang; xưa kia đối với kẻ bất hiếu bất mục thì không ai không nhiếc-móc bỉ bai, mà bây giờ con không nhìn bố, em không kính anh là sự thường không ai bình-luận đến; xưa kia đối với kẻ gặp gió giang hồ thì không ai không chỉ-diện khinh rẻ, mà bây giờ ngô liễu trường hoa, trong dâu trên bộc là câu chuyện không ai cười nói ai; đạo-đức mà làm chi, tín nghĩa mà làm chi, liêm-sỉ mà làm chi, người hèn nhất là người trong tối không xu, thành thực lắm lại mang tiếng dại khờ, thanh cao nhiều chỉ đeo tên gán dở. Ấy chính vì dư-luận không chính đáng như thế, mà phong-hóa ngày một suy đồi, luân thường ngày một điên-đảo, suốt cả nước quay cuồng rối rít, lo sùng phụng có một vị thần tiền, không đoái gì đến lương tâm, không kể gì đến danh-dự, đi lừa mà tự cao là giỏi, làm dĩ mà tự đắc là vinh, lừa thầy phản bạn cũng không kiêng, gian nịnh nói dối cũng không xấu, cái danh-giá ở đời chỉ có đồng tiền là mua chuộc được hết, thì ai còn có công cùng sức mà giữ gìn phần hạnh cho đứng-đắn, chau dồi tài học cho giỏi-dang, trách sao nhân tài chẳng hiếm-hoi, học-thuật chẳng suy sút, bao nhiêu những nỗi chướng tai ngược mắt mà người thức-giả lấy làm phàn nàn than thở về cái hiện-tượng ở trong xã-hội ta sau này đều là cái dư-luận không chính-đáng tạo thành ra cả.

Nay muốn vãn-hồi cái phong tục của ta, bổ cứu cái xã-hội của ta thì làm thế nào? Tây nho có câu rằng: Dư-luận là mẹ của người anh-hùng; muốn có được người anh-hùng như thế nào phải gây ra cái dư-luận như thế trước. Ta cũng xin nói: Dư luận là mẹ của phong-tục, xã-hội; muốn có được xã-hội hay, phong tục tốt, cũng phải gây ra cái dư-luận chính-đáng trước đã mới được. Gây ra cái dư-luận ấy là chức-trách của các nhà sĩ-phu. Cái dư-luận không chính-đáng của người mình bây giờ đã tràn-trụa hầu như ngọn nước vỡ đê; mong rằng các nhà sĩ-phu ta mau mau đem hết cái sức cột đá giữa dòng, gây lấy cái dư-luận chính đáng mà văn-hồi cho phong-tục ta, bổ cứu cho xã-hội ta thì may lắm.

T.

NGÀY HOÀN-THÀNH MẤY ĐƯỜNG HỎA-XA ĐẦU TIÊN Ở ÂU-CHÂU

Nước Anh. — Đường từ Stockton đến Darlington (28 km) Septembre 1825;

Nước Bỹ — Đường từ Malines đến Bruxelles (20 km) Mai 1835.

Xứ Bavière. — Đường từ Nuremberg đến Fürth (7 km) Septembre 1835.

Nước Pháp. — Đường từ Paris đến Saint Germain (19 km) Août 1837.

Nước Nga. — Đường từ Saint-Pétersbourg đến Tsarkoé-Selo (27 km). Avril 1838.

Phổ lỗ sĩ — Đường từ Berlin đến Dresde (26 km) Octobre 1838.

Xứ Saxe. — Đường từ Leipzig đến Dresde (117 km) Août 1839.

Nước Hà lan. — Đường từ Amsterdam đến Harlem (17 km) Septembre 1839.

Nước Áo. — Đường từ Vienne đến Brünn (133 km) Mai 1840.

Xứ Lombardie. — Đường từ Milan đến Monza (14 km) Août 1840.

Xứ Bade — Đường từ Mannheim đến Heidelberg (16 km) Septembre 1840.

Xứ Toscane — Đường từ Livourne đến Pise (20 km) Février 1844.

Xứ Hanovre — Đường từ Hanovre đến Brunswich (60 km) Mai 1844.

Nước Ba-lan. — Đường từ Varsavie đến Grodzisk (25 km) juin 1845.

[illegible] đến Saint Louis (4 km) Décembre 1845.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 26 Février 1926

Tại hai nghị viện nước Pháp

Hội-đồng quản-trị của đảng cấp tiến và đảng xã-hội cấp-tiến ưng-chuẩn một khoản chỉ nghị việc các đảng tự-bỉm mưu hại cái thể thống nghị-viện. Đảng lấy tuyên ngôn rằng bản đảng sẵn lòng nhượng bộ về những điều không trái với chỉ tôn chỉ của bản đảng, nhưng nhất quyết phản kháng những việc xâm phạm đến cái quyền của nghị-viện một cách trái với hiến-pháp.

Tại thủ đô dân nghị-viện, M. Paul Boncour sẽ bàn cải bản tờ-trình về các giao ước Locarno. Ông rất nặng-nề nước về hai Rhé an's rất là quan-trọng. M Fabry nói về khí-giới của nước Đức, thì M. Briand có đáp lại.

Nghị-viện đã ưng chuẩn việc bảo-cử ông Tardieu.

Việc nước Hoa-kỳ

Quan tổng-thống Coolidge có nói nghị-viện nên ưng-chuẩn các giao ước về trái-khoản nước Ý. Các đảng phản-kháng nói rằng nguyên-lão nghị-viện sẽ bỏ phiếu phản kháng các giao-ước về trái khoản nước Ý.

Ở Cuba sẽ để một sở coi riêng về các phương-sách bảo-hộ các nhà sống gần các cây làm đường.

Việc ở Ủc đại lợi á

Tại nghị-viện ở xứ Nouvelles Galles du Sud, có xảy ra việc xung đột nhau kịch-liệt.

Ông nghị-viện về đảng quốc-dân tên là M. Bavin kháng cáo ông thủ tướng Lang phạm hiến-pháp về việc muốn bãi thưởng nghị-viện mà không hỏi ý kiến quốc-dân.

Ở Victoria rừng lại cháy, tổn hại rất nhiều.

Một chiếc tàu Pháp tên là *Touraire* bị cạn ở cửa sông Brisbane River

Việc nước Nhật-bản

Cái án người Cao-ly tên là Pak, vì vợ mà là người Nhật phạm tội phản thường, đã bắt đầu xử ngày hôm nay.

Linh cảnh-sát có bắt tám người về đảng cộng sản đưa lên vào trong tòa án.

M. Mazuzo Nasu, sứ thần Nhật-bản ở Stockholm, được cải làm đại-sứ ở Rome, thế chân cho M. Oshiai. Quan cố-vấn ở Paris, là M. Yotaro Sugimura, được cử vào bộ thư-ký hội Vạn-quốc, thế cho bác-sĩ Notebe.

Tòa nội-các quyết nghị không tăng thuế nặng thêm nữa.

Việc nước Đức

Báo *Taetlische Rundschau* có nói nếu các nước cho các nước khác vào hội-đồng quản-trị hội Vạn-quốc, thì không khéo nước Đức bỏ không vào hội Vạn-quốc nữa.

Báo *Vorwaerts* thì nói có lẽ nước Đức cũng mong để cho nước Ba-lan một hội viên bất thường-trực tại hội đồng quản-trị hội Vạn-quốc.

Báo *Tageblatt* có nói việc cho nước Ba-lan vào hội-đồng quản-trị hội Vạn quốc là một việc giả dối đối với với nước Đức. (*Indopacifi*)

Việc Trung-hoa

Ngô bội-Phu bị giết

Có mấy tờ báo Trung-hoa đăng tin rằng trong khi làm lễ nhập liệm Tiên-diện-Nam, Ngô-bội-Phu có đến nơi thăm viếng, trong lúc bất ngờ bị một viên quân quan bộ hạ của Tiêu cầm súng bắn chết ngay tại đó. Nhưng tin đó chưa lấy gì làm đích xác cho lắm.

Nếu tin đó là thật thì có lẽ là viên quân quan kia nghi Tiêu chết là bị Ngô đánh thuốc độc, nên báo thù cho Tiêu, hay là trong bọn quốc dân quân có âm mưu gì chăng. Nếu Ngô chết thật thì miền trung-ương nước Tàu lại đổi ra một cái cục diện khác.

Tào Anh cũng lại chết một cách khả nghi

Tiêu-diện-Nam bỗng dưng thổ huyết mà chết, *tương* làm cho dư-luận nghi hoặc, thì bỗng lại tiếp được tin Tào-Anh cũng chết một cách khả nghi như thế. Nguyên Tào-Anh là một viên cao cấp quân quan, Ngô-bội-Phu sử đến để làm chủ việc trị tang Tiên-diện-Nam, thì đêm hôm vừa rồi không biết vì cớ gì tự lấy súng bắn chết ở trong dinh đốc-quân Hồ-bắc.

Đoàn-kỳ-Thụy đã hạ lệnh đánh Ngô bội-Phu

Đoàn-kỳ-thụy vẫn mưu đồ đưa bè cánh Ngô-bội-Phu, để cho Ngô vào trong phạm vi mình, nên từ khi Ngô đóng binh ở Hồ-bắc, Đoàn vẫn lơ đi không nói. Nhưng gần đây xem Ngô ở ra ý không phục tòng mình, nên Đoàn đã hạ lệnh kê tội và đánh Ngô bội-Phu.

(*Dịch báo Tàu*)

Việc ở Quảng châu

Ở Quảng-châu, bọn đinh-công bắt một chiếc tàu đã giá lại. Có quẳng tuyên ngôn rằng từ giờ giờ đi cứ thứ lệ quan thuế sẽ theo đúng. Ngày hôm nay sẽ phát giấy đem hàng hóa trên bộ xuống tàu, hoặc ở dưới tàu đem lên trên bộ.

Việc chiến tranh ở Thiên tân

Quân của Lý-cảnh-Lâm đình đương quốc-dân-quân, và tiến về Thiên-tân. Quân của Lý-cảnh-Lâm chiếm được Mã-thương và Thương-châu.

Việc ở Mãn-châu

Nhật bản mở mang việc giồng bông ở Nam-Mãn-châu.

Ở Andoune sẽ lập một nhà ngân-hàng để mở-mang việc đánh cá.

Chính phủ Áp Viễn-đông định năm nay lập một đường hỏa-xa ở miền Kabarovsk, trong tỉnh Primorsk. (*Indopacifi*)

CÂU CHUYỆN VỆ-SINH

Loài trùng ở trong ruột đối với người Đông-dương

Ở Pháp mới có gửi sang một tin rất hay. Bác-sĩ Emily, có báo cho hội kê-cứu về các bệnh tật ở xứ nóng rằng bác sĩ đã bắt đầu cho linh thuộc địa đóng ở Pháp, uống thuốc trừ trùng. Linh thuộc địa trong rượt có nhiều trùng lắm, mà linh Đông-dương thì một trăm người, đến 82 người trong bụng có trùng.

Vì vậy họ sinh ra ốm đau, yếu ớt, và không chịu được rét, nhân thế lại mắc nhiều bệnh hơi rét mà sinh ra.

Giống trùng kỳ thì ai cũng biết cả, nhưng nhiều người yếu ớt trong bụng có trùng mà không biết. Trong giống trùng kỳ, trước nhất có giống *ascaris* (giun) dài độ 10 centimètres, có khi ở đầy trong bụng, mà chui cả ra đằng mồm.

Có giống gọi là *oxyuros vermicularis* bé nhỏ hơn, nhưng lại nguy-hiểm hơn, vì mắt người ta khó trông thấy được.

Một giống nữa gọi là *taenia* (sán) lớn tầng và độc có khi dài nhiều thước, nó ăn những vị ăn của người ta.

Một giống nữa gọi là *dauves* nó làm hại buồng gan người ta.

Sau cùng lại có một giống gọi là *tricocéphales* đầu nhọn. Nó đục ruột người ta làm cho đỏ máu, nổi mẩn sưng ruột.

Trên kia đã nói linh Đông dương trong một trăm người đến 82 người có một hay nhiều giống trùng kỳ, mà nhiều người vẫn không biết mình có trùng, vì cũng thành ra mắc phải lắm bệnh.

Nhưng ngày nay khoa học đã tiến bộ, muốn biết trong bụng có trùng hay không cũng dễ. Chỉ lấy một tí phân bé bằng cái đầu ghim, chiếu kính hiển vi mà xét thì biết, vì dùng kính hiển vi trông thấy được trứng giống trùng kỳ. Khi biết có trùng, thì mua thuốc nống, mà thuốc cũng không đắt gì.

Có cách trừ trùng tiện như thế, tội gì mà cứ để trùng trong bụng.

Docteur Lamoureux

Xuân thủ đàm ân

(Tiếp theo)

Các viên hương-hội và tổng-lý có tên sau này đều được thưởng hàm về dịp xuân thủ năm nay.

Tỉnh KIẾN-AN

Hàn lâm-viện trước tác (6-1)

M. Võ khắc-Cai, thông phán hạng nhất tại Kiến-an, quán làng Việt-an-hạ tổng Việt-an, huyện La-sơn (Hà-tĩnh, Trung-kỳ).

Chánh thất phẩm văn-giai (7-1)

M. Bùi-văn-Tuất, chánh-hội Lãi-động, huyện Thủy-nguyên.

Chánh bát-phẩm văn-giai (8-1)

MM. Lưu-văn-Uông, chánh-tổng Lương-xam, huyện Hải-an; Phùng-hữu-Vinh, chánh tổng Trảng-hạnh, huyện Hải-an.

Tùng bát-phẩm văn-giai (8-2)

M. Hoàng-Nhu, thừa-phái hạng ba, tại Kiến-an, quán làng Bình-công-thượng, tổng Khương-đình (Hà-đông)

Tùng cửu phẩm văn-giai (9-1)

MM. Ng.-văn-Tích, chánh-tổng Văn-hóa, quán làng Us-giản, phủ Kiến-thụy; Trần-v.-Ghế, chánh-tổng Cẩm-khê, quán làng Đốc-bán, huyện Tiên-lãng; Bùi-văn-Thái, chánh-tổng Ngô-dương, quán làng Tỉnh-thủy, huyện An-dương; Võ-văn-Thứ chánh-tổng Cao một, quán làng Kim-côn, huyện An-lão; Lương-v-Cẩm phó tổng Bạch-trì, quán làng Phong-cầu, phủ Kiến-thụy; Ng-đình-Xương, phó tổng An-luân, quán làng Bạch-phương, huyện An-lão; Bùi-v-Luân, phó-tổng Thủy-tử, quán làng Thủy-tử, huyện Thủy-nguyên; Hoàng-bạch-Tuân, lý-trưởng làng Đại công, huyện Tiên-lãng.

Tùng cửu-phẩm bổ bộ (9-2)

M. Trần-văn Tha, trương-tuần làng Thụy-giang, huyện An-lão.

Tỉnh QUẢNG-YÊN

Hàn-lâm viện điển-bộ (8-2)

M. Ngô-quang Nghiệp, thư-ký tại Bệnh-viện Quảng-yên.

Chánh cửu-phẩm văn-giai (9-1)

MM. Đỗ-v-Liên, phó-tổng Yên-mỹ, huyện Yên-hưng; Ng-đình-Bưởi, tổng sự tại nhà sang Hạ-nội, quán làng Quỳnh-lân, huyện Yên-hưng; Ngô-quang Sự, chánh-tổng Hà-bắc, huyện Yên-hưng; Nguyễn-quang-Vinh chánh-tổng Hà-nam, huyện Yên-hưng; Võ-văn-Thụy, chánh-tổng Văn-yên huyện Hoành-bồ; Hoàng-v-Nhuận phó tổng Tri xuyên, làng Sơn-dương, huyện Hoành-bồ; Võ-v-Bát phó tổng Hạ-sơn, huyện Cát-hải; Đỗ-v-Vân phó-tổng làng Dương-huy, huyện Hoành-bồ; Dương-v-Thụ lý trưởng Nhà-ngoại-thương, huyện Yên-hưng; Đoàn-đình Cát-Hải; Ng-v-Vinh lý trưởng Yên-lập, huyện Yên-hưng; Tô-bá-Thương lý trưởng Lục-sộ, huyện Cát-hải;

Chánh cửu phẩm bổ-bộ (9-1)

M. Đinh-quang-Du, tùy phái hạng nhất tại Tòa sứ Quảng-yên.

Tùng cửu phẩm đợi-thưởng (9-2)

M. Đỗ-văn-Thương, lệ mục tại dinh quan án-sát Quảng-yên, quán làng Quỳnh-lân, huyện Yên-hưng.

VIỆC BỔ DỤNG NGƯỜI BẢN-XỨ VÀO CÁC NGẠCH TÂY

Tờ trình của quan Toàn-quyền Đông dương tại Hội đồng chính-phủ kỳ thường trực

Bấy lâu nay chính-phủ Pháp vì những lẽ về đường chính-trị và tài-chính, đã rất lấy sức cho những người bản-xứ ở đất bảo-hộ hay là thuộc-địa, được tham dự vào việc quản-trị xứ mình mỗi ngày được thêm một thiết-thực.

Các đạo nghị định ngày 20 juin 1921 đã sửa đổi lại các ngạch viên chức người Pháp từng xứ trong cõi Đông dương thì chỉ lấy người bản-xứ mà điền dần vào trong các chức-tỉ thuộc hẳn cho người Tây.

Đã mới là một bước thứ nhất trong việc cải cách, nhưng lẽ còn nhưa đi. Bèn tờ trình về nghị định mới trên lấy rằng đã nói rõ rằng nay đã đến thời kỳ để dành cho những người Đông-dương có văn bằng Pháp một cái địa vị càng ngày càng rộng trong các ngạch hành chính.

Sự tiến bộ của các học học ở Đông-Pháp như bực cao-đẳng tiểu học, học trong học, đại học, ngày nay đã đến kiến cho ta thực hành những phương pháp quảng đại hơn, cho thích hợp với những chỗ kiến-cố bấy lâu trong bài diễn văn của quan Toàn-quyền đọc tại buổi khai Hội-đồng chính phủ mới rồi.

Hai bản dự thảo nghị định đem trình quan Toàn-quyền duyệt y tại kỳ Hội-đồng chính phủ thường trực ngày hôm nay cũng là theo các chỗ kiến văn nhân lại trên kỳ càng là mấy lẽ nữa cần phải phụ-trần ra như sau này:

Muốn tránh khỏi những điều lầm lẫn trong việc cải cách kỳ thi cần phải

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chụ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

hân biệt xứ Nam kỳ là đất thuộc-địa với cái xứ bảo hộ thế nào.

Ở Nam-kỳ thì chỉ có một chính phủ là chính Pháp. Trong các ngạch cần các công-sở, bất cứ là việc quản đốc cả cái đặc tính về đường cai-trị hay việc tư pháp, việc thuế khóa, việc chuyên môn, việc xã hội hay kinh tế đều có dùng người bản xứ làm những chức-tri-thuộc để mà giúp cho các công việc của các quan chức người Pháp.

Ở trong các xứ thuộc-địa thì không thế, là vì chiếu theo các điều-ước thì có hai chính-phủ, một bên thì có chính phủ bản xứ được thi quyền một cách trực tiếp với nhân dân; một bên thì có chính-phủ Pháp kiểm soát lại công việc của chính-phủ bản xứ. Như vậy thì tất một bên thì có những người bản xứ mà thôi, và bên kia thì chỉ toàn những người Pháp. Còn như các công sở thuộc về đường chuyên môn, thuế khóa, kinh tế hay xã hội mà đã tổ chức ở xứ này theo như mấy khoản trong điều ước hoặc theo quyền của chính phủ bản xứ cho thì vừa có người Pháp vừa có người bản xứ cùng làm.

Về các ngạch do các chỉ-dụ của quan giám-quốc đặt ra thì ngày nay đã ở Nam-kỳ cũng vậy, chưa có thể sửa đổi lại ngay cái cách tuyển bổ. Tuy vậy trong tờ trình này tôi cũng phân bày cái phương châm của chính phủ trong việc cải cách này để đến khi cần khẩn sửa đổi các ngạch do chỉ dụ quy-định thì chính-phủ khỏi sai lạc cái phương châm ấy là để khiến cho việc sửa đổi các ngạch ấy được thích hợp với các ngạch do nghị-định ngày nay.

Hai tờ dự thảo nghị-định đính theo đây là thuộc về các sự sửa đổi từng xứ mà quan Toàn-quyền đã tổ-chức lên, theo như các quyền phép của ngài được thi chiếu ở chỉ dụ ngày 11 septembre 1920 mà ra.

Bản nghị-định thứ nhất thì sửa đổi lại các điều-lệ chung ngày 20 Juin 1921 để cho những người xứ bảo-hộ hay thuộc-địa được hỗ dụng vào các ngạch riêng của các xứ mà cách thức bổ dụng ấy thế nào thì cũng theo

Bọn nghị-định thứ hai thì sửa đổi lại khoản trong nghị-định đối với những người bản xứ làm trong các ngạch tây cho được thích hợp hơn.

Là vì rằng đối với các quan chức làm việc ngày ở quê hương mình mà cũng cấp cho khoản lương phụ gọi là phụ cấp thuộc địa supplément colonial) thì không hợp lẽ. Như lời quan Thượng-thư thuộc-địa nói ở trong tờ trình quan giám-quốc ngày 11 septembre 1920, thì khoản phụ-cấp thuộc-địa ấy tức là một khoản tiền thưởng cho những người ra khỏi xứ quê hương mình.

Nhưng vì đồng franc bây giờ bị giảm giá đi, thì đối với những viên chức người bản xứ làm trong các ngạch Tây, không thể cứ chiếu thời giá đồng bạc ra mà trả lương được. Bởi vậy Chính-phủ phải định một cái giá hạn nhất định cho các viên ấy.

(Còn nữa)

Cuộc công-thải Đông-pháp

Mở số lần thứ mười sáu

Ngày hôm nay 1er mars 1926, hồi tám giờ sáng tại phòng hội-đồng tòa Đốc lý mở số công-thải. Kỳ mở số này là lần thứ 16, các số trúng giải như sau này:

Bốn số sau này mỗi số được hoàn lại 1.000 đồng

110.947 67.415 91.890 117.743

36 số sau này mỗi số được hoàn lại 500 đồng.

48 496	118.769	97 812	69 682
94 845	87.905	49 295	18 222
74 860	85.115	109.419	42.5 3
99.444	45 639	105.641	27 791
42 617	47.151	92 827	112 281
26.791	99 927	108 367	56 493
119.852	2.758		

Còn 1 000 số mỗi số được hoàn lại 100 đồng, đợi sau soát lại kỳ sẽ đăng báo.

VIỆC HANOI

Khởi - diễn

7 giờ 19 độ
15 giờ 21 độ

Giá thóc gạo:

Gạo hạng nhất, một tạ	11	$ 10
nhì, —	10	45
ba, —	9	45
Thóc hạng nhất, —	5	45
Bắp ngô	5	75

Giá bạc. — Kể từ ngày 1er Mars 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 18 f. 60.

Thị giá quốc trái.

Ngày 26 février 1926
3 %. vĩnh viễn 49 f.
5 %. 1915-1916 tốt 30

Ngày 27 février 1926
3 %. vĩnh viễn 48 f 85
5 %. 1915-1916 56 f 65

Tin tàu. — Tàu *Claude Chappe* đến ngày 4 mars hồi 6 giờ sáng, ở Haiphong sẽ chạy đi Saigon, và có ghé tàu *Angkar* ở Saigon chừng ngày 8 mars thì chạy.

Các thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống Haiphong chuyển xe lửa 20 giờ 7 phút tối hôm 3 mars 1926.

Hội đồng bảo hộ. — Hội-đồng bảo hộ đã họp ngày thứ bảy vừa rồi tại phủ Thống sứ, do quan Thống-sứ Robin chủ tọa.

Trong các văn-đề đã xét thì bãy kể mấy việc sau này:

Việc đặt ra hai thị-xã Auxam tại Bắc-ninh là Kinh-bắc và Võ-ninh.

Việc tổ-chức hai địa-phương về việc hành chính tại Tuyên-quang.

Việc nhượng lại nhà máy điện lại cho thị-xã Hải-dương được phép đặt giá điện thu lấy tiền cho thị-xã cùng là bán điện và cho thuê các khí dụng ở nhà máy điện.

Việc mấy nhà lấy môn-bài trong thành phố xin giảm thuế.

Việc mấy người xin khẩn đất, xin mỏ hầm đá, vân vân.

Hội-đồng thành-phố. — Hội-đồng thành-phố đã họp tại tòa Đốc-lý chiều thứ bảy vừa rồi. Trong các văn-đề đã bàn thì nên kể mấy việc sau này:

Quan Toàn-quyền có hỏi ý-kiến hội-đồng về việc sửa đổi lại chỉ-dụ ngày 11 juillet 1908 là lăng số hội-viên Pháp 8 ông lên 12 ông, số hội-viên Nam 4 ông lên 6 ông, cho các viên chức làm việc nhà nước cũng được ứng cử hội viên, nhưng trừ ra những viên-chức làm việc các sở thuộc thành phố thì không được thôi. Các văn-đề ấy hội-đồng đều ưng thuận cả.

Việc đi chữa Đại-lợi ở bàng Than đi nơi khác thì hội-đồng cũng ưng thuận.

Việc M. Lemireur giáo học ở Phủ-lạng-thương bị xén một miếng đất nhà ở Hanoi thì hội-đồng cho số 300 đồng.

Nhà chung bồi mua một miếng đất ở đường Vau Vollenhoven thì hội-đồng nhường cho theo giá 3 đồng một thước.

Việc mua đất cho M. Trương-văn-Bơn ở phố bàng Vải thì hội-đồng định giá là 12 đồng một thước.

Các hội xin tiền phụ cấp thì hội-đồng cho như sau này:

Hội Union Sportive Hanoienne	100 $ 00
Trường Thể-dục	300 00
Hội Tri-tri	300 00
Hội Football *Eclair*	100 00
Hội Công-ích	200 00
Hội Kỷ-niệm Pháp (Souvenir français)	200 00
Hội Anciens Légionnaires	100 00
Hội người Pháp có nhà đông ngươi (L'Ligue des Familles nombreuses)	250 00
Hội các cựu chiến-binh Tây	300 00
Hội xe đạp Vélo-Club Tiêu sắp cho hội học trò Tây nghỉ mát Đồ sơn	200 00
Hội Họp-thiện	600 00
Hội trẻ con Tây lai vô thừa nhận	1 500 00

Hội Ấu trĩ-viện xin tăng tiền trợ cấp 500 đồng lên 600 đồng thì Hội-đồng ưng thuận.

Hội Trung-Bắc-kỳ Nông-công-thương Tương-tế cũng xin trợ-cấp thì hội đồng bỏ đi không cho.

Hội-đồng xét về thời-lệ vệ-sinh cho các súc vật. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị-định đặt ra một Hội-đồng để khảo xét về bản dự thảo điều-lệ vệ-sinh cho các giống gia súc ở Đông-dương và xét xem cái thể-lệ ấy nên lập ra cách thế nào.

Hội-đồng ấy gồm có các quan chức sau này:

Quan thanh-tra súc-sinh-nông, mục-súc và sơn-lâm, làm chánh hội-đồng;

Các Hội-viên là:

Quan cai trị, chánh tòa pháp luật tại phủ Toàn-quyền;

Một ông quan Tòa do quan tư-pháp tổng trưởng cử;

Ông hội trưởng phòng canh-nông Bắc kỳ, hay một ông đại-biểu.

Quan thanh-tra thú-y.

Khi nào họp thì ông chánh hội-đồng báo cho các hội-viên biết, bàn định công việc xong, sẽ làm tờ trình lên quan Toàn-quyền.

Muốn biết lịch sử ông Phan-bội-Châu và cái án lăng lẫy của ông tại Hội-đồng đề-hình mới rồi thì nên xem quyển sách của báo *Trung-Bắc-tân-văn* đã xuất bản, có kèm theo đủ lời tranh biện và các lời biện thuyết của hai luật-sư cãi cho ông Phan-Những lời tranh-biện và những lời biện thuyết ấy đay có báo *Trung-Bắc-tân-văn* là biên được hết.

Giá bán một quyển 12 xu.

Recommandé thì gửi thêm 12 xu là 24 xu vì theo lệ mới của sở Bưu, điện các khoản cước đều tăng lên cả.

Mỗi quyển trang đầu có một cái ảnh ông Phan-bội-Châu.

Mua buôn và mua lẻ hỏi tại nhà in báo *Trung-Bắc tân-văn*.

Nhà chớp ảnh PATHÉ

Từ thứ sáu 26 février đến thứ năm 4 Mars 1926

Một phim rất đẹp của Pháp có P. BRESSOL ra trò và NICK CARTER, là một nhà diễn kịch trứ danh

Đóng trò trong tích

LÒNG LANG GIA THÙ

Đoạn nhất: SĂN NGƯỜI
Đoạn nhì: SỈ MẶ
Đoạn ba: VÒNG XÍCH

CHƯƠNG-TRÌNH

1926

Đoạn thứ tư: TRƯỚC TỘI ÁC — Đoạn thứ năm: NGHỈ ÁN
Bán vé ở phố Carreit, số 22
Điện-thoại số 546

3.009

Muốn bán vì phải đi xa: Một cái xe ô-tô hiệu Panhard Levassor, sans soupapes 10-12 mã lực, 4 bánh xe có hãm, 7 chỗ ngồi, mới chạy có 4.000 kilomètres. Hỏi nhà số 7 phố Lambert Hanoi.

5.563

Ai muốn mua?!!

Muốn bán một cái nhà gạch rất đẹp, đất tư thổ, nhà một tầng, có sân gạch và bể; có nhà bếp và các thứ phụ tiếp để dùng ở. Ông bà nào muốn mua xin quá bộ lại số nhà 55 bis giữa phố **Duvigneau**, (cạnh nhà thương chữa mắt) mà hỏi

5564

Tại hiệu BÀO CHẾ MONTÈS có bán:

CHLORATE DE POTASSE dùng làm pháo.

L'ALUN de CHROME dùng để nhộc da.

ACIDE FLUORHYDRIQUE dùng để đục thủy tinh.

CARBONATE D'AMMONIAQUE et VANILLINE dùng cho các hàng bánh mứt kẹo.

3001

NĂM MỚI XEM TIỂU-THUYẾT MỚI

ĐÃ XUẤT BẢN
Hoa Đào Trước Gió

là một cuốn tiểu-thuyết Tàu rất hay, rất có giá-trị, tả một người hiền-nữ rất đáng kính, đáng phục, đáng làm gương cho bạn nữ-lưu. Nguyên-văn chữ nho của Từ trầm-Á tiên-sinh là một tay đại-tiểu-thuyết-gia nước Tàu ngày nay. Sách dầy non 300 trang, giá bán 0p.65 — Cước gửi 0p.20.

Ngài nào muốn mua, xin gởi thư và Mandat cho:

M. BÙI-XUÂN-HỌC
Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

5.556

TRUNG BẮC HỌC HIỆU
校學北中

22, phố Nhà-thờ (rue G. Lamblot) Điện-thoại số 150

HIỆU-TRƯỞNG: **PHẠM HUY-LỤC**

Là trường tư-thục của báo Trung-Bắc-Tân-Văn mở ra có đủ năm lớp Sơ-học kiêm-bị, dạy theo như chương-trình nhà nước, nhưng chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Học-phí lấy nhiều hơn các trường khác là vì nhà học lịch-sự và sạch-sẽ không kém gì các trường nhà nước và mỗi thầy học chỉ dạy độ 25 học-trò trở lại. Hễ quá số ấy thì lại mở thêm lớp khác. Các thầy học kén-chọn những người sành nghề cả.

Buổi tối có lớp học riêng chuyên dạy những học-trò đi thi bằng Sơ-học Pháp-Việt và thi vào các trường Cao-đẳng tiểu-học.

Giấy xin học gửi đến Trung-Bắc Học-hiệu 22 phố Nhà-thờ, Hà-nội.

Việc giám-thị học-trò trường Cao-đẳng. — Ngày 18 février vừa rồi, quan Toàn-quyền đã ký định sau này định về việc giám-thị các học sinh tại trường Cao-đẳng:

Điều thứ nhất. — Những điều thứ 13 và 14 trong nghị-định ngày 18 septembre 1924 thi nay bãi đi và đổi lại như sau này:

«*Điều thứ 13.* — *Việc giám-thị các lưu học sinh, ngoài những giờ học, giờ tập thao hành, giờ tập hay thi, thì toàn thuộc quyền viên tổng giám-thị các ký túc xá.*

Các lưu học sinh phạm lỗi gì trái với kỷ luật ở trong, hay một việc gì để mang tiếng đến trường Cao-đẳng thì phải phạt như sau này:

1° Phải cấm không được ra (consigne);

2° Phải quỳ trách;

3° Phải trước tạm hay trước hẳn số học bổng;

4° Phải đuổi tạm hay đuổi hẳn ra ngoài;

5° Phải đuổi tạm hay đuổi hẳn không cho học nữa.

Hai điều phạt trên thì thuộc quyền viên tổng giám-thị nghĩ định; còn điều phạt thứ 3 và thứ 4 thì có quan Học-chính Tổng-trưởng chiếu lời tư cáo của tổng giám thị và sau khi nghe lời cung của người học-trò bị ổi ấy mà định liệu. Điều như điều phạt thứ 5 thì do quan Học-chính tổng-trưởng sau khi nghe lời cung của người bị lỗi và chiếu ý-kiến của Hội-đồng trường người học-trò ấy học sẽ định liệu.

«*Điều thứ 14.* — *Các lưu-học-sinh trong khi ở học, giờ học thực-hành, giờ tập hay thi mà có phạm lỗi gì trái với kỷ luật học đường hay một việc gì để mang tiếng đến nhà trường, thì phải phạt như sau này:*

1° Phải cấm không được ra;

2° Phải quỳ trách;

3° Phải trước tạm hay trước hẳn số học bổng;

Phải đuổi tạm hay đuổi hẳn không cho học nữa.

Hai điều phạt trên thì thuộc quyền viên tổng giám-thị nghĩ định; còn điều phạt thứ ba do quan Học-chính tổng-trưởng chiếu lời tư của ông đốc trường mà nghĩ định; còn điều phạt cuối cùng chiếu ý-kiến của Hội-đồng trường học mà nghĩ định.

Hội đồng trường học là do các giáo viên trong trường hội nghị, có ông đốc trường chủ tọa.»

Điều thứ hai. — Các thể lệ khác trái với nghị định này thì đều bãi đi cả.

Quyền sổ thanh-tra. — Bộ nào trong giáo-giới nhão nhão về quyền sổ thanh-tra (carnet d'inspection) ai nấy đều lấy nói bậy ảnh phải dân trong quyền sổ làm không bằng lòng.

Bây giờ được tin rằng hội Ái-hữu giáo-giới đã xin với quan trên thì bộ ảnh ấy đã được tùy ý có riêng được, không cũng không ai bắt. Chắc các ông giáo và bà giáo được tin này đặc bằng lòng lắm.

Đã tìm thấy. — Bản quán được tin rằng đứa bé tên là Tại-Thư, con gái M. Ngô-vi-Cát, 145 phố hàng Bông, bị vú em làm đi độ trong năm, đã tìm thấy ngày mồng sáu ta mới rồi. Trong một số báo sau, sẽ nói rõ hơn.

Chương-mỹ hội-tinh. — Các người có tên sau này đều được thưởng chương mỹ hội-tinh hạng ba (Bội-tinh đồng.)

Bắc-kỳ: MM. Trần-huy-Dao, Nguyễn-Phong tức Sỹ-kỳ; Hoàng huy-Giao, Hoàng-đình-Minh, Trần-thanh-Mại, Trần-ngọc-Chân.

Trung kỳ: MM. Ng-ngọc-Liên, Đoàn-Tuyên.

Nam kỳ: MM. Lư-khí-Kim Vương-hữu Hậu, Quách-văn-Dần, Từ thiện-Phước, Vương-văn-Quới, Trương-chánh-Văn, Nguyễn-văn-Sơn, Nghiệp-Hòa, Phạm-văn-Sang, Trần-kế-Hai.

BÀ CHÚA KÉN CHỒNG
hay là quân trộm ở xứ BAGDAD
phim parlant sous 10 étapes
Douglas FAIRBANKS đóng trò
Chiếu tại CINÉMA PALACE
Từ thứ tư 3 đến thứ ba 9 Mars 1926
Có các cảnh động-tiên rất đẹp và các phù phép rất mầu
Ngựa bạch có cánh bay trên mây.
Rồng dưới đất nổi lên phun lửa.
Rồi thần bay trên nói, mình giải hai thước rưỡi lấy.
Tấm nệm người ngồi trên lướt chúng giới.
Quả thủy-tinh đoán xét việc tiên tri về sự hậu lai.
Quả thảo quả cứu được sống người.
Còn chiếu chính rất phép, rất biến hóa hết sức, rất khéo!!!
Giá bán thường
3.008

HIỆU BÁO-CHẾ:
CHASSAGNE
59, Rue Paul-Bert, Hanoi
Có bán đủ cả các thứ thuốc
NÊN HỎI QUYỂN MẪU HÀNG (CATALOGUE) Ở ĐÂY
3002

Số 45

Nam-Tống Phi-Long

NGUYỄN-BỬU-MỤC dịch thuật

Chả quản trông thấy *Triệu khuông-dận* tướng-mạo khôi-ngô, đang sẵn-sàng đợi rượu thì có ý mời vào bảo rằng:

— *Tam-chiêu họa đã đến!*

Chả quản nghe nói, tưởng-thật kinh sợ, lại bảo *Triệu khuông-dận* hãy tạm ẩn nép đi một nơi. Nói chưa dứt lời thì *Tam-chiêu-họa* đã cùng mười mấy người nấu tửu vào trong tửu-điếm.

Tam-chiêu họa quát to lên mà bảo rằng:

— *Mau mau đợi rượu sẵn, để chúng ta đi có việc cần đây!*

Chả quản vâng lời, tức thì sắm-sửa cơm rượu. *Triệu khuông-dận* núp ở phía sau vách, thông thấy mặt người toàn thị những phường dầu trâu mặt ngựa.

Tam-chiêu họa uống rượu xong, lại cùng đi-đảng bỏ nhau đi ra ngoài phố. Ra đến cửa ngõ ba thì bảy giờ *Tam-chiêu họa* mới đã ngà ngà say bước cao bước thấp.

Triệu-khuông-dận vác cây đuổi theo, quát to lên mà bảo rằng:

— *Chúng bay là người thế nào mà dám vào tửu điếm ăn quịt.*

Tam-chiêu họa nổi giận mà mắng rằng:

— *Đứa tầm-đồ này mày táo gan thật! Mày chưa biết ta là ai hay sao!*

Nói xong, cũng sấn cả quay lại đề giao chiến với Triệu-khuông-dận. Triệu khuông dận nghiêng mình lắng tránh, Tam chiêu-họa đánh hụt, ngã lăn ra một bên. Triệu-khuông dận đánh cho một cái tôn lỗi mũi ra ngoài mà chết. Bọn đi-đảng thấy vậy, bỏ chạy tán-loạn.

Triệu khuông-dận nghĩ thầm: Thằng giặc này tất cũng nhiều đồ-đảng, nếu chúng gọi nhau đến, tất có sự bất-tiện cho ta, chi bằng ta lên trốn đi là hơn.

Triệu khuông-dận nghĩ vậy, mới một mình đi vào trong phía bên kia non núi. Bỗng gặp một vị hòa-thượng đương đánh thiền-cơn bồ. *Triệu-khuông-dận* ghé mình kính cẩn, đứng nép ở bên xuống nói để xem thế thấy vị hòa-thượng ấy đánh thiền-cơn bồ sau lưng cơn bồ.

Cơn bồ chạy gần đến quãng rừng, có ý chậm-trễ, bị hòa-thượng rảm ngay được gậy con bồ mà giương tay thẳng đánh độ mười mấy đấm, con bồ chết ngay. Bấy giờ đã độ cũng vừa theo đến.

Triệu-khuông-dận thấy vậy, mừng lòng mà nói một mình rằng:

Vị hòa-thượng này thật là một tay tráng sĩ.

Triệu-khuông dận chạy ra cái chào, vị hòa-thượng trông thấy Triệu-khuông dận tướng-mạo khác thường, liền sai đi-đồ kh ông con hổ đi, rồi mời Triệu-khuông dận cùng về trong chùa để nói chuyện.

Khi về tới nơi, vị hòa-thượng mời Triệu khuông-dận vào ngồi ở trong nhà phương-trượng, đe-cần hỏi hết mọi nỗi đầu đuôi tai-tích. Triệu-khuông-dận không giấu-diếm chi cả, thuật rõ truyện sự việc mình.

Vị hòa thượng nói:

— *Ngỡ là ai? Chẳng hóa ra cũng lại là con một người cố-nhân của tôi đây!*

Triệu khuông dận nói:

— *Dám hỏi tôn tính đại-danh của sư phụ đây là gì?*

Vị hòa thượng nói:

— *Tôi vốn người Thái-nguyên, tên gọi Mã tam-thiết. Khi trước tôi cùng lệnh-nghiêm-đường kết nhau ở đất Lạc dương, cùng đi đánh ải Hoàng-sào. Sau tôi cắt tóc đi tu, đến ở chùa Thạch phật tự này. Ai ngờ đang đêm tuyết giam giữ, ngày nay lại bỗng được gặp công tử.*

Triệu-khuông dận sụp lạy mà thưa rằng:

— *Chúng tôi thật là mắt thịt, không biết được người, xin lượng thứ cho thứ.*

Mã tam-thiết hòa-thượng lại gọi Triệu-đình-ngọc ra để yết kiến Triệu-khuông-dận. Triệu khuông-dận, hỏi rằng:

— *Chẳng hay vị này là ai?*

Mã tam thiết hòa-thượng nói:

— *Đây là một người cháu họ của tôi. Tôi cho hắn đến chùa đây để học tập võ-nghệ.*

Triệu khuông dận xiết bao mừng rỡ, liền nói với Mã-tam-thiết hòa-thượng rằng:

— *Nếu sư-phụ có lòng thời thương thì xin người cũng cho tôi ở đây theo hộ.*

Mã tam thiết hòa-thượng nhận lời.

HỒI THỨ XVIII

Ngày hôm sau, bỗng thấy một người vào báo với *Mã-tam-thiết* hòa-thượng rằng:

— *Có vợ Lý Tống-nham là Lý phu-nhân, hôm trước nhân việc Tam-chiêu-họa bị người đánh chết, nay mới đi đăng là Trương-lâm và Lý-vượng đến chùa để xin làm một toán cướp.*

Triệu khuông dận nghe nói, nổi giận mà rằng:

— *Phải giết cho hết những quân giặc hại người này mới được.*

Nói xong, liền cầm ngọn côn chạy ra trước phật điện, trông thấy Trương-lâm và Lý-vượng đứng đấy, Triệu-khuông-dận quát to lên một tiếng mà bảo rằng:

— *Bây thằng giặc kia mày chạy đi đâu!*

Trương-lâm còn đang kinh sợ lưỡng-cưỡng thì bị *Triệu khuông dận* đánh cho một ngọn côn chết ngay. *Lý-vượng* quanh chân bỏ chạy mà chạy, lại gặp *Triệu đình-ngọc*, *Triệu-đình ngọc* cũng giáng cho một côn, chết lăn ở dưới sân chùa.

Mấy người đi theo *Trương lâm* và *Lý-vượng* thấy vậy, bỏ chạy tán-loạn. *Mã-tam-thiết* hòa-thượng cùng *Triệu khuông dận* trao tiễn trông coi đồng xem thì thấy *Lý phu-nhân* đang thúc quân vây bốn mặt.

Mã tam thiết hòa-thượng quát to lên mà rằng:

— *Nhà ngươi là có can thiệp chi đến các người, mà sao các ngươi lại đến đây quấy nhiễu.*

Lý phu-nhân mắng rằng:

— *Thằng sư lỗ-mãng kia! Mày dám giết bộ-hạ của ta, ngày nay ta cũng đến đây để bắt cả mày mà đem xẻ thịt ra đã.*

Mã-tam thiết hòa-thượng nổi giận, giương cung mắc tên, bắn luôn ba phát. *Lý phu-nhân* đều gạt đi được cả. Sau *Mã-tam-thiết* hòa-thượng lại bắn luôn mấy phát nữa thì *Lý phu-nhân* đã phòng không kịp, bị một phát lên xuất qua cổ họng, ngã từ trên mình ngựa ngã lăn xuống dưới mặt đất mà chết.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

... Le prince de Talleyrand, grand chambellan, et l'abbé Louis, ministre désigné des finances, se regardaient en riant du rire de deux augures ; tous deux avaient célébré, le 14 juillet 790, la messe de la Fédération au Champ de Mars ; Talleyrand l'avait dite comme évêque, Louis l'avait servie comme diacre. En 1817, dans les contre allées de ce même Champ de Mars, on apercevait de gros cylindres de bois, gisant sous la pluie, pourrissant dans l'herbe, peints en bleu avec des traces d'aigles et d'abeilles dédorées. C'étaient les colonnes qui, deux ans auparavant, avaient soutenu l'estrade de l'empereur au Champ de Mai. Elles étaient noircies çà et là de la brûlure du bivouac des autrichiens baraqués près du Gros-Caillou. Deux ou trois de ces colonnes avaient disparu dans les feux de ces bivouacs et avaient chauffé les larges mains des kaiserlicks. Le Champ de Mai avait eu cela de remarquable qu'il avait été tenu au mois de juin et au Champ de Mars. En cette année 18 7, deux choses étaient populaires : le Voltaire-Touquet et la tabatière à la Charte. L'émotion parisienne la plus récente était le crime de Dautun qui avait jeté la tête de son frère dans le bassin du marché-aux-Fleurs. On commençait à faire au ministère de la marine une enquête sur cette fatale frégate de la Méduse qui devait couvrir de honte Chaumareix et de gloire Géricault. Le colonel Selves allait en Egypte pour y devenir Soliman pacha. Le palais des Thermes, rue de Harpe, servait de boutique à un tonnelier. On voyait encore sur la plate-forme de la tour octogone de l'hôtel de Cluny la petite logette en planches qui avait servi d'observatoire à Messier, astronome de la marine sous Louis XVI. La duchesse de Duras lisait à trois ou quatre amis, dans son boudoire meublé d'X en satin bleu ciel, *O rika* inédite. On grattait les N au Louvre. Le pont d'Austerlitz abdiquait et s'intitulait pont du jardin du Roi, double énigme qui déguisait à la fois le pont d'Austerlitz et jardin des Plantes. Louis XVIII, préoccupé, tout en annotant du coin de l'ongle Horace, des héros qui se font empereurs et des sabotiers qui se font dauphins, avait deux soucis : Napoléon et Mathurin Bruneau. L'académie française donnait pour sujet de prix : *Le bonheur que procure l'étude*. M. Bellart était officiellement éloquent. On voyait germer à son ombre ce futur avocat général de Broë, promis aux sarcasmes de Paul Louis Courier. Il y avait un faux Chateaubriand appelé Marchangy, en attendant qu'il y eût un faux Marchangy appelé d'Arlincourt. *Claire d'Albe* et *Malecк-Adel* étaient des chefs-d'œuvre; madame Cottin était déclarée le premier écrivain de l'époque. L'institut laissait rayer de sa liste l'académicien Napoléon Bonaparte. Une ordonnance royale érigeait Angoulême en école de marine, car, le duc d'Angoulême étant grand amiral, il était évident que la ville d'Angoulême avait de droit toutes les qualités d'un port de mer, sans quoi le principe monarchique eût été entamé. On agitait en conseil des ministres la question de savoir si l'on devait tolérer les vignettes représentant des voltiges qui assaisonnaient les affiches de Franconi et qui attroupaient les polissons des rues. M. Paër, auteur de l'Agnese, bonhomme à la face carrée qui avait une verrue sur la joue, dirigeait les petits concerts intimes de la marquise de Sassenaye, rue de la Ville-l'Evêque. Toutes les jeunes filles chantaient *l'Ermite de Saint-Avelle*, paroles d'Emond Géraud. *Le Nain jaune* se transformait en *Miroir*. Le café Lemblin tenait pour l'empereur contre le café Valois qui tenait pour les Bourbons. On venait de marier à une princesse de Sicile M. le duc de Berry, déjà regardé du fond de l'ombre par Louvel. Il y avait un an que madame de Staël était morte. Les gardes du corps affligeaient mademoiselle Mars. Les grands journaux étaient tout petits. Le format était restreint, mais la liberté était grande. Le Constitutionnel était constitutionnel. *La Minerve* appelait Châteaubriand *Chateaubriant*. Ce *t* faisait beaucoup rire les bourgeois aux dépens du grand écrivain. Dans des journaux vendus, des journalistes prostitués insultaient les proscrits de 1815 ; David n'avait plus de talent, Arnault n'avait plus d'esprit, Carnot n'avait plus de probité ; Soult n'avait gagné aucune bataille ; il est vrai que Napoléon n'avait plus de génie. Personne n'ignore qu'il est assez rare que les lettres adressées par la poste à un exilé lui parviennent, les polices se faisant un religieux devoir de les intercepter. Le fait n'est point nouveau ; Descartes banni s'en plaignait. Or, David ayant, dans un journal belge, montré quelque humeur de ne pas recevoir les lettres qu'on lui écrivait, ceci paraissait plaisant aux feuilles royalistes qui bafouaient à cette occasion le proscrit. Dire : *les régicides*, ou dire : *les votants*, dire : *les ennemis*, ou dire : *les alliés*, dire : *Napoléons* ou dire : *Buonaparte*, cela séparait deux-hommes plus qu'un abîme. Tous les gens de bon sens convenaient que l'ère des révolutions était à jamais fermée par le roi Louis XVIII, surnommé « l'immortel auteur de la charte »...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

XÃ-HỘI TIỂU-THUYẾT, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

... Quan thái-giám *Talleyrand* vương, và ông thầy-dòng *Louis* đã được cử làm hộ-bộ thượng-thư, năm ấy hai ông đương cười mà nhìn nhau bằng cái miệng cười tri-kỷ của nhà bốc-toán. Hai ông ấy nguyên ngày 14 Juillet 1790 cùng làm lễ khao quân đồng-minh thời cách-mệnh tại trường tập quân *Champ de Mars*. Ông *Talleyrand* thì thời ấy làm giám-mục đứng chủ lễ, còn ông thầy-dòng *Louis* thì làm thầy-giả-sáu đứng hầu lễ. Năm 1817, trong những lối đi trường tập trận đó vẫn còn xếp ngổn ngang những cây gỗ lớn, bỏ giầm mưa thối trên bãi cỏ, gỗ ấy hãy còn vết sơn xanh, có vẽ chim ưng và thếp những ong bằng vàng. Đấy là những cột, hai năm về trước, còn để chống nhà rạp của Hoàng-đế ngự trường tập trận. Khi ấy còn gọi là *Champ de Mai*. Những cột ấy có chỗ bằng còn vết cháy, là bởi quân nước Ao sang đồng trại ở quanh nơi *Gros-Caillou* (Hòn đá lớn). Hai ba cái cột đã bị họ đem bổ làm củi để sưởi những bàn tay to của bọn lính ngự-lâm nước Áo. Trong năm 1817 đó, có hai thứ đồ quốc-dân thông dụng, một là cái *Voltaire-Touquet* (dịch-giả chưa tìm được nó là cái gì) với cái túi đựng thuốc-lá kiểu Quốc-gia Công-ước. Cái việc làm cho dân kinh-thành *Paris* xúc động nhiều nhứt thuở ấy, là việc án-mạng của tên *Dautun* nó đã chém đầu em nó mà ném vào trong bể nước ngoài chợ hàng hoa. Tại bộ Thủy thì vừa khởi sự tra xét cái việc tàu trận *Méduse* bị đắm, nhân vì việc ấy mà ông *Chaumareix* phải đeo mo vào mặt, ông *Géricault* thì danh-giá lẫy-lừng. Quan đại-tá *Selves* thì sang nước Ai-cập sau thành ra ông *Soliman pacha*. Dinh *des Thermes* ở đường *de la Harpe* năm ấy thì đương làm cửa hàng cho một nhà đóng thùng rượu. Ở trên thượng từng cái lầu bát-giác dinh *Cluny* thì bấy giờ hãy còn nom thấy cái chòi bằng ván, xưa dùng làm thiên-văn đài cho ông *Messier*, là thủy-quân khâm thiên giám về đời vua *Louis XVI*. Bà *Duras* quản-công phu-nhân năm ấy đã đem tập khởi thảo sách *Ourika* mà đọc cho ba bốn người bạn nghe ở trong phòng tiếp khách thân của bà, bảy toàn đồ đàng chữ X lót gấm thiên-thanh. Tại hoàng-cung *Louvre* thì thợ đương xóa những chữ N, là chữ đầu hoàng-hiệu của Nã-phá-luân đại-đế khi trước. Cầu *Austerlitz* thì đương đổi tên, năm ấy gọi là cầu Ngự-uyển, trong tên mới ấy gọi cả hai ý *Austerlitz* và ý gần Thảo-mộc công-viên. Vua *Louis XVIII* năm ấy đương đọc sách *Horace*, lấy dầu mông tay mà chấm hết cả những chỗ nào có chuyện người hào-kiệt dựng nên đế-nghiệp, và những kẻ con nhà đông giầy mà hóa ông hoàng thái-tử. Bệ-hạ năm ấy có hai điều lo, một là lo Nã-phá-luân hoàng-đế lại về khôi-phục, hai là lo ông *Mathurin Bruneau* tự xưng là thái-tử của vua Louis XVI mà có người nghe. Hàn-lâm viện nước Đại-pháp bấy giờ ra đầu bài thi để ban thưởng : *Cái khoái lạc của sự học*. Ông *Belart* thời ấy công nhận là một bậc hùng-biện. Dưới bóng ông năm ấy mới đâm mầm ra ông *de Broë* sau làm đến chức tư pháp tổng-trưởng rồi bị ông *Paul-Louis Courier* lạch bác rất kịch-liệt Năm ấy có một ông *Chateaubriand* già, chính tên là *Marchangy*, lại sắp có một ông *Marchangy* giả, chính tên là *d'Arlincourt*. Hai bộ sách *Claire d'Albe* và *Malek-Adel* thời ấy cho là văn-chương tuyệt bút. Bà *Cottin* bấy giờ ai nấy công nhận là trước thư-dệ nhứt danh trong nước. Hàn-lâm-viện năm ấy để cho chính-phủ xóa tên ông *Napoléon Bonaparte* trong số các viện Hàn-lâm. Có thượng-dụ đặt dinh quận-chúa *Angoulême* làm thủy quân Vũ-bị học-đường, bởi vì *Angoulême* quận-công thời ấy giương làm thủy-quân đô-thống. Thành *Angoulême* tuy là ở giữa địa-châu không gần biển nhưng vì lời thượng-dụ đó thành ra một hải-cảng, nếu không thì vương-chính không giữ được trọn mối-diềng. Tòa Nội-các năm ấy đương hội-nghị để xét xem có nên để cho phường xiếc *Franconi* được tự-tiện in những trò nhảy ngựa trên những tờ chiêu-yết dán ngoài đường de con-nít xúm đông lại mà coi không. Ông *Paër* soạn ra bài nhạc *Agnese*, mặt thì vuông, mà lại có hạt cơm, thời ấy đương dùng quan-đốc những cuộc hòa-nhạc riêng của bà *Sassenaye* hầu-tước ở đường *Ville-l'Evêque*. Báo nhiều con gái thời ấy cũng hãi hãi *l'Ermite de Saint-Avelle*, lời văn của ông *Edmond Géraud*. Báo *Nain Jaune* (Thằng lùn vàng) thời ấy vừa đổi tên ra là *Miroir* (Cái gương). Hàng rượu *Lemblin* thời ấy thì bênh đỡ chính-phủ, phản đối với hàng rượu *Valois*, bênh nhà *Bourbons*. Ông *de Berry* quận-công năm ấy vừa kết hôn với một vị công-chúa bên nước *Sicile*. Bà *de Staël* thời ấy đã chết được một năm rồi. Những lính hộ-thân của kim-hoàng thì đương huýt còi nhạo báng à *Mare* là bậc danh-dào thủa ấy. Các báo lớn thời ấy in bằng giấy rất nhỏ. Tuy khổ giấy hẹp mà quyền ngôn-luận rất rộng. Báo *Constitutionnel* (nghĩa đen là bênh Quốc-gia công-ước) thời ấy thật là một cơ-quan của Quốc-gia công-ước. Báo *Minerve* gọi ông *Chateaubriand* là *Chateaubriant*, chữ *t* dáng sau, đôi ra chữ *n*. Khiến cho đám phú-hộ cười ông văn-sĩ đại-danh ấy. Trong các báo đã đem chủ-nghĩa bản cho dương-quyền chính-phủ, thì những kẻ viết báo đem lương-tâm làm đi, dương thóa-mạ những người vì nghĩa phải đi đày năm 1815. Nhà họa-sĩ *David* bấy giờ không có tài, nhà văn-sĩ *Arnault* bấy giờ không có trí, nhà chính-trị *Carnot* bấy giờ không có đũng ; ông trưởng-quân *Soult* bấy giờ không thắng được trận nào ; mà ông Nã-phá-luân không có chi-khí gì nữa cả. Bấy giờ ai cũng biết rằng viết thư cho kẻ lại lưu-đồ mà bỏ vào hòm sở bưu-chính thì ít khi được đến nơi đến chốn, bởi vì những thư ấy sở cảnh-sát đón mà bắt lấy cả. Sự ấy vẫn cũng không phải là mới. Ông *Descartes* ngày xưa phải đi đày cũng đã kêu như thế rồi. Thì mà ông *David* còn dâng vào một tờ bảo nước Bỉ-lị-thì mà chỉ trích những việc mất thư đó, để cho các báo-quán bên chủ-nghĩa tôn-quân người ta mai-mỉa lại cho. Câu *giết vua*, câu *đầu phiếu ưng thuận giết vua*; câu *quân thù-nghịch* với câu *quân đồng-minh*; tiếng *Nã-phá-luân* với tiếng *Bua-na-bạt* tuy cũng chỉ một thứ người, mà gọi tiếng kia, hay kêu tên nọ, xa nhau như một vực một trời. Thời ấy phàm những người biết điều phải-chẳng, ai cũng nói rằng đến đời vua *Louis XVIII* là hết hẳn cái thời-kỳ biến loạn cách-mệnh, cho nên vua lại có hiệu nữa là một nhà tác-giả vạn thế lưu-danh bỉnh Quốc-dân công-ước...

(Còn nữa)

Tự do diễn đàn

Bàn về nghĩa cái chết

Ít lâu nay cái phong-trào tự sát, tự dẫn lan đến ta, đang hoành-hành hành trướng, làm cho thanh-niên ta đang lúc tuổi xanh, chí khí hừng hực bỗng biến thành chán nản việc đời, một ăn cái đoản mệnh bạo bẽn trí thanh-niên ta, không còn có phải biết được thế nào là phải trái, không suy được có điều đáng hay không, chỉ biết cái chết là sung sướng vô cùng để đến nỗ tiêu trầm trong vòng cam nghiệt. Các nhà thức-giả tặng vẫn khổ tìm phải trông thấy cái bi-cảnh hàng ngày trình bày trong xã hội, để bao nhiêu ngòn bút bi thời cảnh-cáo hết lời, to bão thế lấy giống rồng-tiên, mà cũng bình như vô hiệu. Cứ lác tập sau này lan đến các nữa, bạn thanh-niên bạo gió tỉnh dậy cho trông thấy giới xanh.

Kỳ giả đây cũng là người thanh-niên của các anh em trong bốn bể, sẽ dỉ thảo bài này là muốn cùng nhau ta dắt dìu lên con đường sáng lạn, mà hưởng lấy giờ mát hương thơm, trong buổi xuân này. Từ khi sơn gió lạnh thổi tung cành lá, đầy giới một sắc đen om, nào là nhà cửa ruộng vườn, cây lấy nhà tan không biết bao nhiêu mà kể. Cái thảm thương mà chúng ta vẫn qua một thời-kỳ vô ý thức, xuẩn động kia đã làm cho xã-hội ta thiệt mất bao tay tuông-minh tuấn-tú. Ngày nay con bão đã sắp tan đây, thanh-niên ta ở trong cái thời kỳ khủng hoảng ấy, hãy định tâm lại mà suy xét cho cùng, thì sẽ thấy tinh thần phấn-khởi vậy.

Người ta ở đời cũng như muôn vật có sinh tất có diệt, đó là một lẽ thường. Từ lúc sơ sinh đến khi đầu bạc, chẳng qua là một thời gian ngắn ngủi, mà thân mình phải chịu bao nhiêu khổ sở trên đời, cho nên nhà người lấy đời mình là một bước đường gai góc. Mà thực vậy, ta hãy suy xét mà xem, thì cái thân mình ai ẳng kéo thư hạt cát trong bãi sa-mạc và một vài nhà văn-sỹ cũng xướng lên cái tư tuyệt chán đời ở đời người là giấy khổ-thống.

Phải rồi suy xét cẩn ta không phải là không đúng, cái thuyết của mấy nhà văn sĩ ở nơi chốn đã sai, những mê-đay no ủng có hại mất, nghĩ đi thì thế, mà nghĩ lại cũng còn có một lẽ khác chính đáng hơn.

Chiếc thân ta từ khi chịu lĩnh khí non sông chung đúc, nhờ ơn cha mẹ sinh thành, từ khi tấm bé nuôi nấng cho ăn cho học, lan công khó nhọc, ta sống ở đời không thể tự cung những cái cần dù gì về tinh-thần, vật-chất, cơm ăn áo mặc, thầy dạy sách hay, học là người dẫu sương gió nắng, nắt đó thời gian, tận-tụy công mình khổ biết nhường nào, ta có lẽ nào vô ơ cho đành. Vả lại ơn giời đất cho được là kiếp làm người, có tài mất rắn mày, có thông minh trí-tuệ, có khí chí giới cho đã khí giới để báo thù lấy mình, người khôn hơn vạn-vật bằng trí-tuệ tài-năng, mở mặt được với non nước vũ-trụ, đứng trong thế giới họ cũng là người, mình cũng là người, ta có thể an-ủi mà tự phụ rằng : « các bác tuy sức khỏe, ta tuy yếu, ta tập mãi, lo gì không bằng sao. Ta còn đồng bào ta hết sức giúp đỡ ta kia, ta có sợ gì ? » Thực thanh-niên là tuổi không khí, có cái dũng cảm vô cùng vậy, ơn nhà nợ nước, nợ đồng bào, tương ta phải có một bầu nhiệt-huyết với món nợ nước non, ơn dân nghĩa trẻ, cho xứng với cái tên quí báu « Thanh-niên », cho xứng đáng với cái huy-hiệu « Thanh-niên Việt-Nam là người trí thức ». Thế mà rõ nào về nợ non sông, quên ơn sinh dưỡng, vì một tí tí bất bình gieo mình trong dòng nước, tự hãy bằng một liều thuốc độc cho đành ; hoặc mới tuổi xanh, nếm phải nghĩa vụ, cái tội ấy không sao tự được phải tạo hóa-công-thế mia mai.

Những kẻ tự hãy mình đi, vì một lẽ suy nghĩ không ra mà thành xuẩn động là những kẻ trí thức hèm hèn nhất sự, khi ông đã nghị lực chống với sự bất bình để đến nỗi thân mất nhà tan, mà tức đó cái tên khá bi kia phải ghi vào trong sổ tội-nhân vậy.

Ở trong thời đại này là một thời-đại hoạt-động, ta cần phải tìm ra chân-lý trong sự sống, sống để làm gì ? Đời ta có ích những gì, phải biết chí vui trong sự sống ; ta phải biết ta có một mớ hy-vọng theo sau kia, nào nhà nào nước, ta phải hiểu cái chết thế nào là đích đáng, chết đi còn có người nhỏ giọt lệ thương, thì chết là vinh, chết vì nghĩa-vụ thì bia đá nghìn thu ca-tụng, chết mà người ta mai-mỉa, có khác gì kẻ xuẩn-bậc chui đầu cống dâm lọn lắm, liệu có ai khen, thì chết là nhục, là người có tội.

Ấy nghĩa cái chết hai đường vinh nhục có thể như thế, thiếu-niên ta phải nhiều có học thức, sao không biết chọn mà tự nhắm mắt làm liều, để cái tiếng cho đồng-bào, cái hận cho non nước.

Nay muốn tới được mục-đích của mình, biết vui sướng trong sự sống biết mình là kẻ cầm cái vận mệnh nước nhà, biết mình sống ở đời là có phải là vô ích. Nói tóm lại là biết được cái gánh nghĩa-vụ của mình, mà chọn lấy cái chết có ích đáng thì chết mới xứng đáng vậy.

Người không khổ thống không phải là người.

Gánh nghĩa-vụ không đầy đủ được không phải là người.

Ấn không của xã-hội, vô nợ sinh thành là kẻ tội nhân đối với sơn hà vũ-trụ.

Cái chết vô vị là cái ác báo của kẻ xuẩn-bần ngu-hèn. Là người trí-thức mà chọn lấy cái chết theo bọn vô học vậy.

Giang-tân Đỗ-văn-Tịch

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh như Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ : **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

31, phố Paul-Bert, Hanoi

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu.
Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ai kém huyết sinh ra rạo phải làm cho hay ho vật

uống thuốc này rất dễ, ai có mất thơm không có lợm giọng bao giờ !

Bài thuốc này có hội-đồng các quan Thầy-thuốc chứng-chỉ là hay.

Ấy là :

Thuốc nước bổ huyết

1001 **MAU BO 1240**

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được hiểu rằng : tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nếu tiệt quí ông nào mua thì gửi tiền cho ; hễ không có tiền gửi theo giấy mua thì bản-quán không trả lời. Mua báo thì tính-sổ năm hoặc nửa năm một tháng tây trở đi cho gọn.

Rượu bổ-đào

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình tự nhiên in ra đây, chứ không như có mấy thứ thuốc vẽ những hình to, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được !

Xin xem-xét và so-sánh cho kĩ kẻo nhầm to !!!

Ngày mùng 7 tháng năm, niên-hiệu Khải-định thứ ba, vào Ngự-các phụng lời chân phê rằng :

Chiếu nay đòi được phòng của MONTÈS qui ông, có chế nên một thứ rượu bổ đã từng ngự dùng qua rất hay, đáng nên gia thưởng, trước lục phê thị gửi cho qui được phòng chế-org để có thanh-giá.

Khâm thử.



Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả ! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được ! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kê những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy, giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

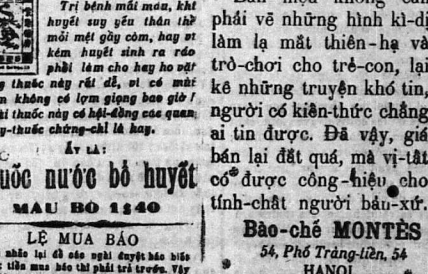
Bào-chế MONTÈS

54, Phố Tràng-tiền, 54

HANOI

Xin xem kỹ các odo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

3001



ROLLAND PILAIN

là thứ xe mà các ngài sở-thích

TẠI XƯỞNG GARAGE AVIAT

Góc phố Rialan và Gambetta

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

Probité délicate.

Dans la dernière guerre d'Allemagne, un capitaine de cavalerie est commandé pour aller au fourrage.

Il part à la tête de sa compagnie et se rend dans le quartier qui lui était assigné. C'était un vallon solitaire où l'on ne voyait guère que des bois. Il y aporçoit une pauvre cabane, il y frappe ; il en sort un vieux herouuten à barbe blanche:

— «Mon père, lui dit l'officier, montrez-moi un champ ou je puisse faire fourrager mes cavaliers.

— « Tout à l'heure» reprit l'hernouten.

Ce bon homme se met à leur tête et remconte avec eux le vallon. Après un quart d'heure de marche, il trouvent un beau champ d'orge :

— « Voilà ce qu'il nous faut, dit le capitaine.

— Attendez un moment, lui dit son conducteur, vous serez content. »

Ils continuent à marcher, et ils arrivent, un quart de lieue plus loin, à un autre champ d'orge. La troupe aussitôt met pied à terre, fauche le grain, le met en trousse et remonte à cheval. L'officier de cavalerie dit alors à son guide : « Mon père, vous nous avez fait aller trop loin sans nécessité ; le 1er champ valait mieux que celui ci.

— Cela est vrai. Monsieur, reprit le bon vieillard, mais il n'était pas à moi.

Bernadin de St. Pierre

L'existence à la campagne

J'étais l'aîné d'un grand nombre d'enfants ..

L'ordre, l'économie, le travail un petit commerce, et surtout la frugalité, nous entretenaient dans l'aisance. Le petit jardin produisait presque assez de légumes pour les besoins de la maison ; l'enclos nous donnait des fruits et nos coings, nos pommes, nos poires, confits au miel de nos abeilles, étaient, durant l'hiver, pour les enfants et pour les bonnes vieilles, les déjeuners les plus exquis.

de sa laine tantôt les femme et tantôt les enfants; mes tantes la filaient ; elles filaient aussi le chanvre du champ qui nous donnait le linge; et les soirées où, à la lueur d'une lampe qu'alimentait l'huile de nos noyers, la jeunesse du voisinage venait tailler avec nous ce beau chanvre, formaient un tableau ravissant.

La récolte des grains de la petite métairie assurait notre subsistance ; la cire et le miel des abeilles que l'une de mes tantes cultivait avec soin, était un revenu qui coûtait peu de frais ; l'huile, exprimée de nos noix encore fraiches, avait une saveur, une odeur que nous préférions au goût et au parfum de celle de l'olive. Nos galettes de sarrain, humectées toutes brûlantes, de ce bon beurre du Mont-Dore étaient pour nous le plus friand régal. Je ne sais pas quel met nous eût paru meilleur que nos raves et nos châtaignes, et en hiver, lorsque ces belles raves grillaient le soir à l'entour du foyer, ou que nous entendions bouillonner l'eau du vase où cuisaient ces châtaignes si savoureuses et si douces, le cœur nous palpitait de joie.

Ainsi dans un ménage où rien n'était perdu, de petits objets réunis entretenaient une sorte d'aisance et laissaient peu de dépense à faire pour suffire à tous nos besoins. Le bois mort dans les forêts voisines étaient en abondance, et presque en non valeur, il était permis à mon père d'entirer sa provision. L'excellent beurre de sa montagne et les fromages les plus délicats étaient communs et coûtaient peu ; le vin n'était pas chers, et mon père lui-même en usait sobrement.

Marmontel

Sự thực thà hiếm có

Trong cuộc chiến-tranh cuối cùng với nước Allemagne, có một viên quan ba kỵ mã được lệnh đi lấy cỏ, Viên ấy tuân-lệnh, dẫn quân đến địa-phương kia. Chốn ấy là thung-lũng vắng vẻ, chỉ có rừng rú mà thôi. Sau thấy một cái túp, viên quan võ mới gọi cửa thì thấy một thầy-tu già, râu đã bạc, mở cửa bước ra, viên quan võ mới hỏi rằng :

— « Thưa cha, cha chỉ cho tôi một cánh đồng lúa để tôi cho linh cắt cỏ cho ngựa ăn.

Thầy-tu trả lời rằng :

- « Ngài đi với tôi tôi một chút đã.

Rồi cụ đi trước dẫn bọn lính lên đèo. Đi được một khắc đồng-hồ thì thấy một cánh đồng lúa mạch tốt lắm, viên quan ba nói rằng :

— « Cánh đồng này được đấy.

Ông lão nói : « Xin đi chút nữa, ngài sẽ được như ý. »

Đi một quãng trường dặm đường nữa, lại đến một cánh đồng lúa mạch khác. Linh xuống ngựa, gặt lúa bó lại, buộc vào sau yên, rồi lại lên ngựa. Viên quan ba mới bảo ông cụ rằng. « Thưa cha, vừa rồi cha bắt chúng tôi đi với làm gì ; cánh đồng này được đấy.

Ông lão trả lời rằng : « Thực thế, song cánh đồng ấy không phải của lão. »

Song Nam, Nguyễn-văn-Thuộc

Ở nhà quê

Tôi đứng đầu một đàn em đại Nhờ sự ngăn nắp, sự tiết kiệm, sự làm-lụng, sự buôn-bán lặng-xăng và nhất là sự ăn-uống điềm đạm mà chúng tôi thường được phong-lưu. Cái vườn nhỏ sản-xuất được đủ rau cỏ nhà dùng ; trong vườn có đủ quả phẩm, góc vườn có đủ táo, có lê, đem lắm một đề đến mùa đông dùng làm đồ ăn điểm-tâm thú-vị ; cho bà già và con trẻ.

Đàn cừu nhà có thể đủ được lông dệt áo cho đàn-bà và trẻ con ; sẻo có tôi tự dệt lấy lông cừu và dệt cả sợi gai mà trồng ở ngoài nữa để may áo cho chúng tôi nữa ; và tối đến, dưới bóng đèn tiếp bằng dầu nhà nấu lấy, các cô các cậu bên hàng xóm sang ngồi trước sợi gai với chúng tôi, trông cái cảnh-tượng ấy vui vẻ khôn xiết.

Hoa lợi trong vườn được đủ dùng trong nhà.

Nào sáp, nào mật thì đã có ong cất một bà cô tôi gây dựng cẩn-thận không tốn kém mấy ; nào dầu ăn, thì đã có một đề trồi của nhà ép ra, ăn ngon và thơm, chúng tôi lại thích hơn dầu olive đó. Bánh làm bằng lúa mì đen, lắm bơ Mont Dore, chúng tôi ăn thú-vị lắm ; tôi không thấy vị ấn nào lại ngon hơn cả, ấu hào và quả đề ở nhà tôi, và về mùa đông, khi chúng tôi thấy xa-hào sào-sào trong bếp, ay là thấy hạt đề luộc ở trong nồi, mùi đưa dịu-dàng và thơm-tho thì chúng tôi thích lắm.

Ấy đó, trong nhà chúng tôi không thấy gì là hỏ cả, nguyên những đồ lặt-vặt thu-thập lại mà làm cho chúng tôi được no đủ và không phải tiêu phí lắm mà cũng đủ dùng ; cũ khỏ bỏ ong riêng nhiều lắm mà thường không phải mua ; cha tôi cứ lấy mà đun nấu bơ ở miền núi và phó-mát thiệt ngon thường có luôn mà giá cũng rẻ, ngon vào không gắt lắm, mà cha tôi thường cũng ít uống.

Song-Nam, Nguyễn văn-Thuộc.

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán 0$15 giấy quốn báo, chứa lại thế nào thì biếu rõ rằng vẫn đấy, và gửi theo hai nhãn (0$10), hãy tem cũng được) để chỉ tiền giấy quốn khác.

Nếu không gửi tiền theo thì cứ để nguyên như cũ hoặc phải trả nặng hơn.

Mục-đích thanh-niên ở đời

Chủ đích của người ta ở đời là luân-lý không phải là vật-dục. Jouffroy

Người sống không có chủ-đích hoặc như người ta thường nói, sống không có phương-châm thì là sống một cách thê-thảm. Lấy tinh-thần luân-lý mà nói thì ở đời muốn được thường sự lạc-thú, phải tự nghĩ lấy một cái chủ-đích, rồi cố sức đạt cho tới. De Gérando

Cứ như ý ta, những đời qui báu nhất là những đời theo một mẫu dung thường hợp với nhân-loại, có thú-tự chứ không có gì là dạo-thuật viển-vông. Montaigne

Một đời đã làm đầy đủ không phải là một đời được nhiều sự khoái-lạc, nhiều tiền bạc, quyền-thế, hiển-vinh, mà là một đời của một người biết giá-trị người, làm được nhiều việc lợi-ích bổn-phận nhân-nghĩa. Samuel-Smilles

Tuổi thanh-niên là một thời-kỳ rất tốt đẹp trong một đời người. Tuổi lão-luyện trải qua đã quá nhiều, hóa không ưa thích gì nữa ; hoặc không vay không giả. Nhưng mà trong vòng hai mươi, ba mươi, khi-huyết biết bao, dây-rẫy biết bao ! Lacordaire

Chỉ có phương ngu-xuẩn, mới tưởng rằng tuổi thanh-niên là tuổi chơi bời. Tuổi thanh-niên cốt để luyện-tập, tiêm-nhiễm đức tính hay có thể lợi ích cho mình về sau này.

J. B. Say.

Người thường về trước, nghĩ đến đường sau, trông trước, xem sau, ngẫm xem thân-thế, thanh niên ta ai là người dám tự hỏi : « Mục-đích của ta ở đời là gì ? Ta có mục-đích ở đời không ? » tự hỏi mà không tự thưa, hoặc tự-dự không quyết, cái tuổi thanh niên là phiêm-lãng, cái đời thanh niên là phù-du thật, bèo trôi sóng vỗ, không than thở vào đâu được. Thanh-niên không phải là thanh niên, tâm-hồn mơ hồ không luyện, không tập, vẫn vơ nực cười... Ta không dám bảo những bạn thanh-niên như ta cả là những người không làm nổi việc đời đâu. Nuôi thanh-niên ai ai cũng đủ tư-cách, có tài gánh vác việc đời, hiềm vì thanh-niên không tự biết thanh-niên, cốt-cách thanh-niên giới phú cho thanh-niên, thanh niên không luyện tập để cho hư hỏng, chẳng là tự phí mất cái tư cách thanh-niên đi ư ?

Nay bạn thanh-niên ai có cái nghị-lực gánh vác việc đời, nên có một cái mục đích sáng tỏ rõ rệt rộng-rãi mới được. Các sinh-vật trên địa-cầu đều có mục-đích cả. Cây mọc trên đất, mầm tre mọc lên, rau cải (sinh vật, sinh cây) nảy-nở (sinh hoa, sinh quả). Con vật sống ở đời có mục-đích hẳn-hoi mới thôi. Trong cái đời riêng cho ta bây giờ, không có một lúc nào, ta có thể tự đã nuôi cái đời ta (tôi là gồm cả lương-tâm trí-não) ở đời đã-đành bổ dưỡng mối được. Có mục-đích không phải chỉ ham muốn vẩn-vơ ít cả công việc ở đời, có mục đích là có lập chí nhất định làm đến nơi đến chốn một công cuộc gì. Nếu thanh-niên không để cái đời thanh-niên phù-phiếm, cái tuổi thanh-niên không lãng-phí, khi sốt hăng hái của thanh-niên không đám cũ, ấy là thanh-niên đã lập ai ai, chẳng nay thì mai, ham muốn một sự kết quả rất rõ to tát. Cái lòng ham muốn ấy đã làm cho thanh-niên hăng-hái vô cùng. Trong bọn thanh-niên ai không có lòng ham muốn cao-thượng, lập-chí nhất-định, có một cái chương trình hành-động sáng tỏ rõ-rệt ở đời thì trí-tuệ thanh-niên không thể mở-mang được nữa. Một đời, như gấm như hoa, mà ta thường thấy trong lịch sử các bậc vĩ nhân anh-tuấn ấy là một giấy tư-tưởng, chí ham muốn cao-thượng trong buổi thanh-niên có hiệu quả tươi tốt lắm trường thành vậy. Ta khuyên các bạn thanh-niên nên có một cái mục đích riêu-việt, trong sạch, đốc một mình lợi ích-quốc lợi dân ; trong bọn thanh-niên ai có cái can-đảm gánh vác công việc đời, thường giới hay chiều lòng, mà nhân-định thắng thiên cũng nhiều.

Có chí trở nên một nhà thương nghiệp lớn lao, một nhà văn-học trứ-danh, một nhà chính-trị mẫu-mực, hoặc có chí chuyên-môn về một nghệ nghiệp gì đều là chí lập nhất-định, ý-tưởng rõ-ràng. Những ý tưởng ấy đã làm cho ta cảm kích vô cùng, ta không thể gọi là tư-tưởng được, mà là một mối cảm-tình, vì rằng những ý-tưởng ấy không những hồi tri-não mà sinh ra mà thật ở tại tâm-linh ta vậy ; những ý-tưởng ấy đã làm cho ta vui vẻ hăng-hái có sức đạt tới mục-đích, đã làm cho ta mất hẳn cái tư-tưởng chán đời đi.

Có người hỏi ta rằng : « Tôi làm thế nào có một cái mục-đích, có một cái chương-trình hành-động ở đời được. » Câu hỏi phải lắm, phải lắm. Song trước khi ta trả lời cái câu hỏi ấy cũng phải cho ta biết người đời ta cần ấy là người thế nào đã. Thì-dụ người ấy là một người nội-trợ trong gia-đình, săn-sóc gây dựng con cái là bổn-phận của người nội-trợ thật là quan trọng lắm. Có lẽ người nội-trợ ấy không những muốn làm thế mà thôi, lại còn muốn luyện tập trí-não mình cho đủ nghị lực, cho được rộng kiến văn để đến khi các con trưởng thành, mình có thể đưa chúng chỉ lối cho đàn con theo, chủ-đích của người nội-trợ như thế chẳng rõ-ràng lắm ru ? Bắt cứ nữ giới, nam-giới, sĩ nông công thương hễ làm trọn nghĩa-vụ mình, ấy tức là cái chủ đích nhất-định của mình đó, song thế cũng chưa được tiếp phần hoàn-hảo. Nay ta hỏi : « Có sao các người không bỏ lối tập thân trong tri não một vài cái chủ-đích cao hơn những chủ-đích ấy có thể mở mang rộng rãi tri não ta, sao các ngươi không làm thế ?»

Có nhiều người lấy sự lập chí làm khó, tại lấy đủ những người ấy một bên để, rồi sau lấy xem xét, bảy giờ ta hãy tạm xét bàn đến mục đích là thế nào, mục đích nghĩa là cái nơi chỉ hướng ta, chuyên chú vào đó mà cố làm cho trọn vẹn trong cái thời-kỳ ta sống ở đời ; mục-đích là một sự hàm hàm chứa cho đến nơi đến chốn. Một người thợ mộ, lương tháng khá nhiều, vô có hưởng thổ là thôi không cần có chủ đích gì nữa, bằng hẳn nghĩ rằng đào đất lấy than là công việc thường, chứ lập một cái chủ đích khác như là trở nên ông chủ mỏ, cái chủ đích như thế chẳng cũng mơ hồ không thật, cao quá không tới làm ru ? Như thế chẳng qua chỉ làm một trò cười mà ?». Trèo cao ngã đau ta vẫn biết, song phải nên biết rằng người thợ mộ muốn đạt tới cái chủ đích ấy, trước hết phải lập chí học tập cho trí tuệ được mở mang cũng như ông chủ mỏ đó. Xem thế ta đã hiểu rằng ai ai cũng có một chủ-đích có hiệu-quả ngay trước mắt và một chủ-đích có hiệu-quả về sau ; như người thợ mỏ ; lập chí học tập thì kiến thức rộng-rãi ấy là chủ-đích có hiệu-quả ngay trước mắt ; rồi sau lập chí trở nên ông chủ mỏ ấy là chủ đích có hiện-quả về sau. Ta nói thế cũng chẳng phải là nói ra vậy. A ! có thể mở sách mà xem, lịch-sử của những bậc hào-sĩ, hiền-triết, anh-hùng, những bậc ấy đều có một cái chí lập vững vàng như thế cả. Cái giá-trị của mọi chủ-đích không phải là vì cái chủ-đích có tốt, mà thật bởi cái lòng hăng hái, nhẫn nại của ta muốn đạt tới vậy. Khi ta đã đạt tới một chủ-đích rồi, lấy giờ ta nên lập một cái chủ-đích khác thật đề lắm vậy, vì rằng khi ta ra công gắng sức đạt tới chủ-đích, ta cũng đã lịch thiệp, ta cũng biết sức-lực tài năng ta mà tìm cách lợi dụng.

Biết mình, biết điều hay, điều dở của mình, đã là đi được nửa đường đến chủ-đích rồi đó.

Mỗi một người trước khi định một cái chủ đích gì, hãy nên tự hỏi rằng : 1· Chủ đích ấy có đáng tới không ? 2· Chủ đích ấy có thể đạt tới không ? 3· Ta có thể đạt tới chủ đích ấy không ? 4· Có sự gì ngăn trở làm cho ta không tới chủ đích ? 5· Sự ngăn trở ấy có thể vượt qua được không ? 6· Sự kết quả sẽ to tát rực rỡ hay ta phải khó nhọc lắm mới tới ? 7· Dù ta có vất vả bằng việc nữa, ta có vui lòng mà đạt cho tới không ?

Ta khuyên bạn thanh-niên nên ngẫm nghĩ trước sau, xem xét các sự vật cho thấu lẽ, rồi sau ngẫm đến ta, xem xét ta cho kỹ lưỡng, tự hỏi lương tâm ta hãy giờ nào lấy việc gì làm chủ đích ấy, mà chớ nên tham việc gì quá sức ta, lập chí là bậc-phận cần bạn thanh-niên ta, ta số, ta leo, ta trèo, thế nào ta cũng lên đến đỉnh núi, . .

Ai ơi cùng bạn thanh-niên,
Đời ta kinh mến, ta bền lòng ta.
Đường dài dặm thẳng xa xa,
Ra đi đi vật ấy là đời nên.
Linh đài sau được chí-nhiên.
Mơ màng chuyện trước ước nguyện [chuyện sau.

Ba chân rảo bước, bước mau,
Cuộc đời cho vẹn, đi sau ngọt bùi.

(G. Chantavoice)
Trần-hồng-Anh

Chuyện ngụ-ngôn

Ông lão làm vườn, con thỏ rừng và con cáy

Ngày xưa có một ông lão làm vườn ngày ngày giồng giọt ở trong núi. Cứ đến bữa thì vợ đưa cơm lên cho. Một hôm bà vợ đem cơm lên đồ ở gần cuối chòng làm, chẳng ngờ một con cáy đến nắng ăn hết.

Ông lão tức giận lắm, bắt sống con cáy đem về trói bỏ chân treo rất lên xà-nhà rồi bảo vợ rằng : Chiều hôm nay ngã trị, bà làm cho kỹ, và nấu cho từng tác tôi đi làm về ăn thì vừa.

Dặn rồi đi làm

Vợ ở nhà vừa bắt vừa nói gắt : con cáy nói rằng : Nếu bà cứu tôi thì tôi xin giã thay cho bà.

Bà lão lòng lành thương nó mới gỡ trói cho nó xuống đất. Rồi rơ tay, mới sinh ra thì con cáy liền nhảy ngay vào ngực bà ta mà cắn chết bà ta, rồi đem làm thịt nấu đợi ông lão về.

Khi ông ta về, nó liền hiện ra bà lão, ngồi ở trong nhà, ông ta mới vào ăn thì nó lại hiện nguyên hình mà kêu lên rằng : — Lão ăn thịt đàn bà kìa, thử xem lại xuống xem ?

Nói rồi nó thét to lên một tiếng mà chạy biến đi mất. Ông lão quăng đũa xuống, khóc lóc vang trời, nghe thông-thiết lắm.

Càng trong núi ấy có một con thỏ rừng, nghe tiếng ông ta khóc than như vậy liền đến, hỏi sự an-ủy ông ta và bẹn bảo thù cho bà-lão. Nó bảo ông ta rằng : Nhưng trước hết ông phải rang cho tôi một mẻ đậu đây. Ông ta lập tức rang ngay, con thỏ bỏ đậu vào đầy rồi nói rằng : Thôi tôi phải đi vào núi. Nói rồi đi. Con cáy thấy mùi đậu rang chạy ngay ra nói với con thỏ rằng : Mày làm ơn cho tao một nắm đậu. Chính trúng vào kế thỏ đó ; thỏ ta liền trả lời rằng : Tao muốn cho mày thực, song mày phải mang đỏ tao một bẹ rơm đến nơi bên kia đã.

Cây nói : — Tao vui lòng mang ngay, song mày phải cho tao đậu trước đã. Nó nói nặng mãi, song thỏ ta cứ nghiêm nhiên như thường, mà bảo rằng : — Phải mang đi trước đã.

Sau con cáy chịu mang vậy, chịu phép vác bẹ rơm lên lưng mà lộm cộm đi trước.

Thỏ ta lấy một hòn đá đánh lửa lên và đi vào bẹ rơm. Cây thấy ở sau lưng lốp đốp thì kinh hoàng, mới hỏi rằng gì thế ? thỏ trả lời rằng :

Có gì đâu tiếng vọng nói cây.

Lửa dần dần lan khắp bẹ rơm, cây lại hỏi cái gì thế — Thỏ lại trả lời rằng vẫn nói đó, đừng ngại. Song bấy giờ lửa đã cháy sát đến lưng cây rồi, nóng dã lắm đành chịu, cây kêu rầm-rĩ rồi lăn ra, lăn liền tắt, cây bèn chạy thẳng về nhà, lưng thì trầy trụa cả ra.

Thỏ thấy vậy mới đi kiếm bột-trét và đi trộn lẫn với nhau, rồi lấy nắn đại, lăn đến nhà cây. Bèn nói lăng-xê cho và tự xưng là đi bán thuốc tiên, nhất là thuốc này đa và thuốc phải bỏng thì thần hiệu lắm. Lão ấy cũng tin nằm cứng, không động đậy gì được, lưng thấy trợt cả ra đau đớn lắm. Thấy thỏ khéo thuốc hay liền mua mà đặt vào vết thương. Song mới đặt bột trét và đi vào thì đã thấy nóng như đốt, liền kêu gào thảm thiết mà lăn lộn như là đẩy chết. Rồi nằm bẹp bẹn, không cựa được tai, không cựa được chân nữa. Thế mà độ hai mươi ngày lưng cũng khỏi.

Lâu lấy thỏ đang đóng một cái sưởng, cây thấy thỏ hi-hục thì hỏi làm gì thế ?

Thỏ trả lời. — Tao đóng sưởng.

Để làm gì ?

Thỏ trả lời. — Để đi đánh cá.

Nó nói dối thế, ấy thực sưởng nó đóng chả ý để làm việc khác.

Cây có tính ganh đua nói : — Tao cũng đi đóng sưởng đây.

Thỏ nói : — Mày khéo chân khéo tay lắm, mày nên làm sưởng bằng đất sét, nhẹ mà nổi hơn gỗ.

(Ấy thường thực liền khởi công. Trong ba tuần lễ thì thỏ hoàn thành. Hai anh cùng bẹ sưởng, anh nào sưởng ấy cũng đi ra khơi.

Chưa được một phút thì cái sưởng bằng đất sét đã ngấp. Cây quẫn quại dưới nước mà kêu lên rằng :

Ta dưới mắt ! Ta dưới mắt !

Thỏ vừa chèo lại, vừa trả lời rằng :

— Khoan, khoan, tao đến cứu mày đây. Cố gượng cho nổi mươi giây đồng hồ nữa thì mày sẽ khỏi ngạt. Cây cố quẫn quại đợi cứu. Song thỏ sưởng thỏ đã đến nơi, cây vẫn chực nhảy lên thì đã bị một mái chèo mà chim ngắm. Đó là thỏ chỉ tâm tắng cảnh giáng cho kẻ tham một mái chèo đó, kẻ thù, kia từ đấy tuyệt dòng hễ thấm không thấy tăm hơi gì nữa.

Lão ấy ông lão làm vườn đứng trên bờ được chứng kiến cả tấn kịch ấy, thấy bảo thù được cho vợ mình bẩn hai năm vậy thì ông ta đẹp lòng lắm. Ông ta đến thỏ về nhà, giọn giưng đi tỏ ngợi ngơi, làm sơm mời thỏ lại uống rồi từ đó về sau không bao giờ rời thỏ ra nữa.

(Truyện Nhật-bổn, theo dịch bản bằng chữ Pháp của J. Dautremer, Song-Nam Nguyễn-văn-Thuộc

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(RỪNG BẢO ĐÀI, RỪNG PHỐ-VỊ, RỪNG HẠ-CƯƠNG)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có sưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá.

Sang Lào có hai ngày

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Vinh cứ thứ sáu (sau khi xe lửa đêm Hanoi tới) chạy lên Napé ngủ, sáng hôm sau đi đến Thakhek đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Thakhek sáng sớm thứ hai chạy đến Napé ngủ, sáng hôm sau tới Vinh đáp tàu đêm về Hanoi.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Hạng tốt đi . . . . . 28$00 một chỗ ngồi.
Hạng ta đi . . . . . 14.00 —

Đường đi Huế và Yên-lộ đi Nghệ-tĩnh ngày nào cũng có xe chạy. xin lấy vé trước một ngày.

Lời đánh giây thép : PHAMVANPHI, Vinh, Đông-hà, Yên-lộ, Thakhek hay là Nape 1612

AI MUỐN LÀM GIÀU

Bỏ ra 20 quan mà may ra được

500.000 quan

Mua một cái trái-đơn của Công-ty Panama, có rút số đã hoàn lại (Obligation Panama à lots) Lần đầu phải nộp ngay 20 quan, còn thì 17 tháng mỗi tháng nộp 10 quan, theo như lệ định trong luật. (Như vậy mỗi ngày 6? đành mấy xu, cả thảy vừa đúng 20 quan).

Kỳ nộp tiền lần đầu là được ngày cái số trái-đơn mà mình được quyền xin-hỏn, nhưng là mình đã nộp hết tiền rồi vậy, và đến lúc trái-đơn trúng số về lô nào thì mình được lĩnh nguyên số tiền là kỳ. Mỗi trái đơn trước sau thế nào cũng trúng một lần từ 500.000 trở xuống đến 1 000 quan, không có thì cũng được hoàn lại là 400 quan. Mỗi năm có bốn lần rút số, hơn 2 triệu lô.

Như vậy mua trái-đơn thế nào cũng lợi, không khi nào thiệt

CÓ NHỮNG LÔ SAU NÀY :

136 lô.	500.000 quan	260 lô	2.000 quan
130 lô.	250.000 —	1.320 lô	1.000 —
260 lô.	100.000 —	13.200 lô	500 —
260 lô.	10.000 —	1.700.900 trái đơn hoàn lại Mỗi	400 —

Người có trái-đơn được dự cuộc rút số mỗi cho đến khi số trái-đơn rút ra trúng thưởng.

Các lô được lĩnh nguyên tiền, không phải trừ phí thu chi gì. Mỗi lần rút số sẽ nhân được một cái bảng kê số trái đơn trúng số, không phải trả tiền. Các số về trúng bảng kỳ cũng với cái trái-đơn đã lại nhà ngân hàng, các chủ có trái đơn có thể tới xem được, theo như điều khoản trong bản luật riêng ngày 12 Mars 1901. Bản luật ấy là một bản luật bảo chung, giữ gìn cho các nhà có trái đơn. không có điều gì phải nghi ngờ cả

Năm nào cũng có 15 Février, 15 Mai, 15 Août, 15 Novembre thì rút số.

Các ngài muốn dự các cuộc rút số ấy thì gửi ngay 20 quan đến nhà

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE, France

R. C. MARSEILLE 6576

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiêu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol chất; Salol và chất; Uroformine

3001 Giá 1$30 một hộp

Năm mới

Xin có lời kính chúc các bạn uống trà được vạn sự như ý : làm quan thì đúng kỳ được thăng, đi buôn thì một vốn bốn lãi, đó là mấy câu cung chúc tân-niên của hiệu Sâm-mậu này vậy.

Trà của bản-hiệu nổi tiếng đã lâu, ai cũng hoan-nghênh, mà càng ngày càng cải-lương thêm để khỏi phụ tấm lòng quí hóa của các ngài đã chiếu cố.

Gặp tiết tân-xuân, gọi là có mấy hàng chữ để theo lệ thường, chúc mừng năm mới.

Hiệu Sâm-mậu cúi lạy

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$10

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi 3001

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1$30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0$80

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ

L. BLANC

41, phố Paul-Bert, Hanoi 3002

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÉS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$60 3001

Tại nhà Học-chính Đông-pháp — Các người có tên sau này, hoặc có bằng cao-đẳng tiểu học, hoặc có bằng tiểu học tây, đều được bổ làm thư-ký tập sự tại nhà Học-chính Đông-pháp, niên bổng 450 đồng.

MM. Lê-văn-Thu, Lý văn-Nhu, Bạch-như-Ấp, Ngô-quang-Lý, Nguyễn-văn-Hoa, Nguyễn-huy-Sưu, Đoàn-văn-Trình, Nguyễn-trọng-Cư.

Xe điện nghiền chết người. — Ngày hôm qua, 26 Février, hồi 11 giờ trưa, một người đàn ông, trạc ngoài 50 tuổi, ở phố hàng Mành đi qua đường cái sang phố Nhà-thờ, đến giữa đường vừa gặp chuyến xe điện ở Hà-đông đi ra chợ Đồn, người cắm mày hãm xe không kịp, xe nghiền lên người ấy xương thịt tan nát, chết ngay lập tức. Người bị nạn ấy không rõ tên họ là gì, quê quán ở đâu vì trong mình không có thẻ căn cước, nhiều người nói là kẻ ăn mày, vì ở trong mình có bị cơm.

Sở cảnh-sát được tin báo, liền phái người khám, rồi để người chết lên xe xác chở đi.

MỚI XUẤT BẢN

QUYỂN THỨ NHẤT

LES MISÉRABLES

de Victor Hugo

Nguyễn-văn-Vĩnh dịch quốc-văn

Bên chữ Pháp, bên quốc-văn

240 trang, giá : 0$50

Cước gửi recommandé mỗi quyển : 0$20

Tòa án Trừng trị. — Sáng hôm nay, tòa án Trừng-trị xử những việc sau này :

Tiêu tiền của chợ. — Năm ngoái M. Vũ-văn-An chịu buôn bán ở phố Đồng-khánh có giao 678$.10 cho Đặng-đình-Nam là người làm công để trả tiền kén. Nhưng Đặng-đình-Nam nói lên được tiền của chủ, không trả tiền, đem cho bạn vay làm rượu hát nhà ả đầu. Theo như lời thú thì Đặng-đình-Nam hát ả đầu mất 500 đồng cả thảy. Hễn người bạn Đặng-đình-Nam đã đem trả 55 đồng rồi. Tòa phạt Đặng-đình-Nam 6 tháng tù và bắt phải bồi lại số tiền kém của chịu Vũ-văn-An.

Của thâu cũng không lẽ — Ng-v-Hai làm nghề ban cải nửa, đêm hôm 20 tháng giêng vừa rồi thì lo ngồi vào miếu tạo ở hàng Trống ăn cắp hương và nến đáng giá 35 đồng. Tòa phạt tên ấy 1 tháng tù.

Bạn bất lương. — Đỗ-văn-Tiến tức Kỳ, làm thợ viết chữ vào đá in cùng ở trọ một nhà với một người tên là Phùng-ngọc-Bảo và xưa nay vẫn cùng ngủ với nhau một giường, sáng hôm 2 tháng 2 vừa rồi, người bạn trở dậy, mặc áo đi làm thì thấy mất cái ví trong đựng 6 p. 40 và cái thẻ sưu. Đến lúc khám trong mình Đỗ-v-Tiến thì thấy số tiền ấy. Hỏi thì chối và khai rằng tiền của hắn. Nhưng vì có chứng cớ, nên tòa phạt Đỗ-văn-Tiến 2 tháng tù.

Giả mạo. — Giáp-văn-Gia làm hồi, trước có làm cho Hãng Chappus, vì bỏ việc không cho chữ vào quyển lĩ-xây. Một hôm Giáp-văn-Gia mượn biên những chữ chứng nhận công việc làm ăn vào quyển lĩ-xây rồi tự ký tên chủ vào để xin việc làm. Tòa phạt Giáp-văn-Gia 2 tháng tù.

Ăn cắp chợ. — Nguyễn-thị-Bé, 15 tuổi, cùng bọn có mấy lần rồi rồi nay vẫn thường ăn cắp ở chợ Đồng-xuân và ở các ngã tư. Hôm 28 tháng giêng vừa rồi, Nguyễn-thị-Bé ăn cắp của một người đi chợ tên là Thị-Xuyên 1$44 chực chuẩn cho đứa khác thì bị bắt được. Tòa phạt Nguyễn-thị-bé 1 tháng tù.

Mấy chén rượu hai tháng tù. — Đặng-văn-Nim là cu ly xe đã say rượu đi đỗ nghiêng đổ vẹo lại đến nhà một người tên là Triệu-văn-Nguyên hỏi mua rượu uống. Ở đây người ta thấy say không bán rượu cho thì lại lăng mạ. Đoàn rồi sấn vào nhà một người tên là Đinh-văn-Chuyên đánh một đứa bé và đi đường gặp ai thì cà khịa người ấy. Khi người ta gọi linh cảnh sát đến bắt thì lại lăng mạ và chống cự lại. Tòa phạt Đặng-văn-Nim 2 tháng tù và 5 quan.

Vét đồ đạc của người. — Nguyễn-văn-Thu làm nghề làm thuê một hôm vì chuyện công nợ mà bỉnh nhau, trong khi người thuê nhà tên là Lê-văn-Tiến (làm nghề đi gác) đi vắng, khuân cả đồ đạc và giường phản quăng ra ngoài. Tòa phạt Nguyễn-văn-Thu 15 quan.

BẢO TỒN CHỦNG LOẠI

Các nhà nhiệt-thành về cái vấn-đề bảo-tồn chủng-loại nên kíp mua quyển

產育指南

SẢN DỤC CHỈ-NAM

của Y-sĩ Nguyễn-văn-Luyện. Sách ấy rất quan-hệ cho cái vấn đề bảo tồn chủng loại ngày nay. Dày 200 trang, chia làm ba phần : 1° Cách đỡ và trông nom cho người mẹ ; 2° Cách chăm nuôi trẻ con ; 3° Các chứng bệnh của trẻ con. Có bán ở tất cả các hiệu sách.

Hiệu Bào-chế **CHASSAGNE**, 59, Rue Paul-Bert, Hanoi

CÔNG NHẬN BẢN GIÁM

Giá tiền 0$75. Ở xa gửi tem cước phí 0$20

3002

Nạn xe đạp. — 17 người lính tên là Militis số 4595 ở đạo binh thuộc địa thứ c'a vào hồi 2 giờ 15 ngày hôm qua có lại sở cảm khai trong khi đi tập xe đạp Bắc-ninh Hanoi, khi cách Hanoi 7 kilomètres có đề phải một bà già tên là Trần thị-Vậy, ngoài tám mươi tuổi người làng Kim-mã-hạ, tổng Yên-thường, thuộc về phủ Từ-sơn. Cả người đi xe đạp cùng người đàn bà ấy đều bị ngã, nhưng chỉ bị sây sát, chứ không lề chi, đều trở giậy đi được cả.

Trung-Bắc Tùng Thư

Phụ-trương chủ-nhựt của bản-quán

Quyết định đến ngày chủ nhật 21 mars 1926 thì ra số đầu. Trích trong mục-lục có những mục chính sau này : 1° *Don Quichotte de la Manche*, của *Miguel de Cervantès*, nguyên văn tiếng Y-pha-nho, *Nguyễn-văn-Vĩnh* dịch quốc-văn theo bản dịch Pháp-văn của ông *Florian* ; 2° *nghề in thạch bản* (La Lithographie) ; 3° *Thực vật hóa-học* (Chimie agricole) ; 4° Khảo cứu cụ học : *Nghề làm thuốc của người nước ta.*

Giá lệ : Tập Tùng-thư của bản quán chỉ bán đóng niên mà thôi, không bán nửa năm và ba tháng. Mỗi năm 6$00. Phải trả tiền trước.

Thư và mandat xin cứ gửi : Trung-Bắc Tân-Văn, Hanoi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Hội ái-hữu các viên-chức tòng sự tại sở Thương-chính. — Hồi 5 giờ chiều 26 février vừa rồi, hội ái-hữu các viên chức tòng sự tại sở Thương-chính đã họp đại hội-đồng để bầu ban trị-sự của hội về năm 1926 như sau này :

Hội trưởng : M. Tô-văn-Lượng, Phó hội trưởng : M. Ng-chi-Tạo, Thư ký : M. Bùi Đăng-Vinh, Phó thư ký : M Phạm-hữu-Tuy, M Ng-phu-Lịch, Thủ quĩ : Nguyễn-trọng-Du, Phó thủ quĩ : M. Đỗ-văn-Trật Cố vấn : MM. Ng-đình-Sâu, Trần-văn-Lợo, Vũ-văn-Kiêm Mai-văn-Vàng.

Ban tài chính : Hội trưởng. M. Lê-đình-Trạc, Thư ký : M. Vũ-huy-Thanh, Hội viên : Lê Ng văn-Cúc.

NAM-ĐỊNH

Quan đi lừa ! — Hồi 7 giờ tối hôm 25 février, có hai đứa ăn mặc sang trọng, ra vẻ công tử lắm, một đứa cao mà đứa chừng 23 tuổi, một đứa nhỏ bé thắng trẻo chừng 20 tuổi, nói dối là mới ở Hanoi đổi về, vào một nhà kia tại phố Đinh-tiên hỏi thuê nhà.

Lúc ấy cả nhà đi vắng, duy có một bà cụ già và một thằng nhỏ ở nhà. Bà lão thấy hai chàng lịch sự nói thường là đi thuê nhà thật, mới bảo thằng nhỏ đi đun nước, còn mình thì vào nhà trong lấy ấm chén, tiền cau.

Ngờ đâu nhân lúc vắng người, chúng phỗng tay một cái áo xa-tanh đàn bà còn mới lại cả năm chiếc khay vàng, giá chừng 30 đồng. Lúc biết mất đồ thì chúng đi đã lâu rồi. Vì năm mới nên nhà mất của vẫn là nhà kỹ lưỡng, không muốn trình báo giấy tới thôi cả năm ; nhưng tưởng nên mách bà con biết mà đề phòng quân đi lừa ấy.

Việc giết người ở tàu Tân-xương. — Những bị bắt về việc này đã được tạm thả hết, vì tử ấy đến nay không có ai trình báo gì về việc người con gái ấy bị giết trong tàu cả.

Nếu vậy thì cũng kỳ thật !

Thuyền chuyển. — M. Hà-đình-Tuyên, chuyển-môn tá sự sở Địa-chính nay đổi về Hanoi.

Ai tin. — Ông cụ thân sinh ra ông tá Nguyễn-Phát thừa-phái huyện Thanh ba (Phú-thọ) là thế hôm 14 tháng giêng ta tại làng Đồ quan. Năm nay hưởng thọ 78 tuổi. Đến 20 này thì đưa đám.

Xin có lời chia buồn với ông Tú và quí quyến. Thanh lai cảo

HÀ-ĐÔNG

Mất tiền mà dại. — Chẳng nói là con tàu ai hay đi ô-tô chở khách đường Hanoi-Phủ-lý cũng rõ cái cách tiếp khách kỳ khôi của ít nhiều chú phát về ô-tô.

Khách vừa ra tới gu Hanoi đã hấy giăm bảy người đón đầu mời mọc, ân cần lễ phép, tranh nhau xếp hàng, đẩy nhau đến khách ; có khi khách phải ngần-ngại không biết lên xe nào, vì e lượn lòng người nọ mất lòng kẻ kia. Lúc đã lên xe lấy vé rồi thì thôi mất cả lễ phép ngọt ngào, chỉ cốt nhét cho đầy xe là chạy, dù có lật đổ vướng, dù khó chịu cách gì cũng kệ thầy khách, không chịu xếp đặt cho dễ chịu kẻ mất tiền. — Lúc xe đang chạy, khách có phàn nàn chật, xóc thì nào « không đi thì xuống » « ai mời đ » vân vân... Lúc khách xuống thì nào giục xuống thật nhanh, hay đàn bà con gái thì chưa thôm mấy câu chòng ghẹo, có khi khách vô ý chẳng lại bỗ xuống giảm !! quẳng đồ đạc xuống thật mạnh, còn vỡ kệ khách, cốt xong việc thì thôi. Ấy đại khái cách tiếp đãi khách của họ phần nhiều là thế, mong rằng các chủ ô tô nghiêm răn những kẻ ấy, thời khách đi mới khỏi phiền não là mất tiền mà dại. T. X.

PHÚ-THỌ

Lòng từ thiện ít có. — Nghe đâu quan Sứ đương định với dân làng Phú-thọ cứ một cái chùa to như thế nhưng chỗ hồ không thì để riêng ra một nơi cho con trẻ chơi ở tạm. Ở Phú-thọ có nhiều người ở các lĩnh khác nghèo khổ đến trả nợ làm ăn, như một nhà có 2 vợ chồng với một hai đứa con dại, vợ chồng cùng đi kiếm cơm suốt ngày, bỏ 2 con ở nhà không có ai trông nom, hoặc gửi láng giềng vẫn không được yên lòng, nuôi dậy tớ thì làm gì có tiền, nhiều nỗi khổ lắm, chẳng lẽ lại vợ bay chồng cắt lượt ra ở nhà giữ con thì làm sao cho đủ ăn. Nếu ông nông nỗi ấy quan Sứ đi chẩn hàng ngày ở ngoài phố đã bỏ rõ cả, cho nên người muốn thuê một người có ngày đến sớm ở chùa trông nom cho lũ trẻ thơ dại, mà bố mẹ đi làm vắng, có thể đem đến đấy gửi coi nom chắc chắn được, rồi đến tối lại về. Ai muốn xin chân ấy, nghe đâu sở cảm đương tìm thì phải. Vì tình thương người mà ra tiếp đỡ, chứ vì lương thì chắc không có mấy đâu. Ước ao rằng người đứng coi nom con trẻ như thế phải là người đứng đắn, nhất là được cần bà đỡ hoặc khán hộ đàn bà hay thì ra làm phúc thì hay lắm. Việc này có tin gì nữa sẽ lại xin nói.

SEPT-PAGODES

Măng đa của ai ? — Bản quán tiếp được một cái măng đa mua ở nhà giây tiếp Sept-Pagodes ngày 25 février vừa rồi, hạn 1 $ 60 của vị nào tới trả tiền báo mà trong thư không đề rõ danh-hiệu là của ai. Vậy ngài nào gửi cái măng-đa ấy, xin viết thư cho bản-quán biết qui tính phương-danh để tiện việc ghi vào sổ-sách. Xin viết luôn cả cái số măng-đa ấy luôn thể.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thư đổi hỏi bản-quán, thì cho biết cả số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quản lý, để cho người làm đỡ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vẫn tắt, hoặc thấu quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Tin sau cùng,

Việc tài-chính tại Nguyên-lão nghị-viện

Nguyên-lão nghị-viện bỏ 278 vé đối với 21 vé quyết nghị ưng-chuẩn toàn thiên bản dự-án tài chính.

MM. Lisbonne, và Peytral có xin nghị-viện để khoản thuế về số tiền giả nợ ra ngoài, M. Briand bèn khởi cái vấn đề tín-nhiệm. Ông có nói : « Nếu các nhà ưng lời chúng tôi, thì chắc rằng chẳng những chúng tôi giữ cho khỏi có việc khủng hoảng ngày nay, mà lại còn có thể hồi cứu được cái tình-thế nguy-ngập nữa ». Sau nghị-viện phản kháng không ưng bỏ khoản thuế ấy ra ngoài.

Cái án ông Léon Daudet

M. Léon Daudet có đệ đơn lên quan tổng-trưởng bộ tư-pháp xin tái tra cái kiện về việc người sếp-phơ tên là Bajo'.

Một việc cướp hỏa xa ở Pasp

Một bọn kẻ cướp dùng phương mà ngăn đường một đoàn hỏa xa sắp-hành đi từ Paris đến Belfort, và cướp được độ chừng 175.000 quan.

Trên tàu André Lebon

Vì thấy thã có việc rắc rối, nên hồi 17 giờ ngày 27 février tàu *André Lebon* lại không đi được. Hiện nay đã điều đình xong rồi. Tàu khởi hành ngày 28 février hồi 13 giờ.

M. Pierre Benoit đáp tàu ấy đi Nhật-bản.

(*Indopacifi*)

CÁC LỚP HỌC TẠI HỘI TRÍ TRI

Từ ngày 1er mars, các lớp học tối và ban ngày còn thừa chỗ, có thể cho thêm học trò mới vào được.

Ai xin học cứ đưa đơn đến hỏi mà xin.

Lớp complémentaire thì đổi là lớp préparation au concours d'admission au Collège du Protectorat et à l'école Normale.

Tri-tri hội lại cảo

SÁCH MỚI XUẤT-BẢN

Các Tiểu-thuyết và các sách, các truyện quốc-ngữ mới xuất-bản muốn đem gửi bán tại Haiphong được cẩn-thận và tiện-nang chu-đáo, nên gửi hiệu *NAM-TÂN, bán sách, số 84, phố Bonnal, Haiphong bán giúp.* 3013

Những nhà có con em còn nhỏ nên biết thứ thuốc Ho « *Tứ-Ngọc-Liễu tiên nhi chỉ khái được thủy* » là một thứ thuốc ho trẻ con rất mầu nhiệm và dễ uống, nó làm cho trẻ mau tiêu đờm và tống được các chất độc ở trong phổi ra, dù ho gió, ho đàm, hoặc xuyễn, hoặc khó thở, nói tóm lại dù ho nặng đến đâu mà dùng thứ thuốc này cũng có thể khỏi được, những người đang qua đã chịu thứ thuốc ho này là một phương thần được. Giá mỗi lọ là 0$25, ở các tỉnh xa cứ gửi thêm tiền mua tem mà gửi, hoặc muốn biết ở tỉnh mình Hiệu nào bán thì cứ viết thư hỏi Hiệu TỨ-NGỌC-LIỄU, n° 40, Rue Principale à Bạp-cầu. 3022

SÁN-NHIÊN-ĐÀI

Tối thứ hai 1er Mars 1926

(17 tháng giêng ta)

NGŨ LINH GIÁNG THẾ

(Hồi thứ nhất)

Tích này có cảnh « Đánh đu » trông rất ngoạn mục. Lại có cảnh múa tế linh rất vui mắt. Có nhiều bài hát khác nhau, mỗi bài một điệu mới.

Tối thứ ba 2 Mars 1926

(18 tháng giêng ta)

ĐỨC MẪU ĐẾN CỘT CỜ Ở NAM ĐỊNH

Con giới chầu phật giang sinh.
Tủi thân nắp bóng hiệu hình trêu người
Anh linh dấu cả muôn đời.
Cột cờ Nam-định là nơi miếu thờ.

Tối thứ tư 3 Mars 1926

(19 tháng giêng ta)

QUẦN HOA PHÁ TIỀU

Chèo cải-lương soạn thành nhiều điệu hát mới rất hay. Câu hát rất là có ý vị. Tích hát rất là buồn cười và vui tứ đầu đến cuối.

3005

茂MAO-SENG盛

57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi

MÁY NÓI SỐ 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, cống, chân-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách.

Quí-khách có dùng, xin mời chiếu cố.

3013 MẬU-THỊNH kính cáo.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÉS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghịp.

Mắc bệnh ghịp, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghịp, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3020

Agents d'Annonces en Europe :

L. MAYENCE & Cie

9, Rue Tronchet, PARIS

19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES



Agents généraux en Indochine : GRANDJEAN, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie 3022

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

CÓ BÁN ĐỦ VẢI TRẮNG RẤT NHIỀU

GIÁ MẤY THỨ HÀNG

Torchon rondelette, hoa đỏ, khổ 60 c/m.	*Một tấm 12 cái:*	**80** fr. 00
Batiste de fil pur, khổ 80 c/m	*Một thước:*	**18** fr. 00
Forte finette blanche để may quần áo con nít, khổ 80 c/m	*Một thước:*	**10** fr. 00
Toile pur fil, dùng để trải giường, khổ 240 c/m.	*Một thước: 50, 45,*	**40** fr. 00
Crelonne forte écrue, khổ 90 c/m. . .	*Một thước:*	**7** fr. 50
Khăn bông trắng, có vạch đỏ, 85×45. .	*Nửa tá:*	**30** fr. 00
Nansouk rất đẹp, 100 c/m.	*Một thước:*	**6** fr. 50
Cũng hạng ấy, 80 c/m	*Một thước:*	**5** fr. 25

Có đủ các thứ mành-mành, màn cửa rất nhã.

3005

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI:

ENO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và dân bà ở cữ . . . . . Một lít:* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai:* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai:* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . Một chai:* **1,25**

GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai:* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3063

Thuốc Dépuratif Sensal

Thuốc DÉPURATIF SENSAL dùng để trị các bệnh ngoài da, thì rất kiến hiệu, dù bệnh giai thế nào cũng chữa khỏi; như bệnh giãi các khớp xương, lên bà có tuổi mãn kỳ kinh nguyệt rồi mà sinh ra các chứng bệnh, nhức đầu đau tim vì huyết sấu, đau thận, bong gân và bệnh trỹ.

Thuốc này cũng là một thứ tiêu độc nếu tốt để trị những bệnh vì bệnh giang mai nó phá ra.

Trước khi ăn cơm, mỗi bữa uống một thìa xúp. Trẻ con không uống được thuốc nhạy.

Mỗi lọ giá. . : 1$50

Có bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền,

HANOI 3002



Cái sức khỏe của đàn-bà và cái bệnh đau lưng

Đàn-bà con gái lúc tuổi nhiều lắm, thường hay vàng da, sức yếu, đau tim, đau gan, nước chanh-nhỏ là bệnh sáng lóc thèm dây. Ngoài lúc ấy, lại còn lúc khi sinh-sản, lại thường yếu mệt, đau thờ thịt, nặng mi-mắt, nặng bàn chân. Sau cùng đàn-bà lại còn lúc trở về già, hay mắc những bệnh như tụ-huyết, trống mặt, nặng châu.

Trong những lúc ấy, đàn-bà muốn cho khỏi ốm đau thì nên giữ gìn bộ thận, mà lúc nào cũng phải giữ gìn bộ thận vì các bệnh của đàn bà phần nhiều là bởi thận yếu đau mà đổ những chất bẩn, và nước acide urique trong máu.

Trong khi ấy thuốc Pilules Foster rất công-hiệu, và trong những khi đau then, đau xương sống, xương mắt cá chân, tiểu-tiện đục và có cặn, vân vân, đóng cống tốt lắm. Các thuốc Foster bán tại số 28, St. Ferdinand Paris 17.

Hàng bào-chế nào cũng có bán

3044 1

PHÀM;

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giá lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm. Vậy quí-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bộ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU

số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

3022

TREPARSOL

Thuốc này các thầy-thuốc đều dùng. Ở các nhà-thương Đông-dương đã thi-nghiệm. Là một thứ thuốc tốt, rất công-hiệu, để thay thuốc tiêm (914).

Để trị bệnh-lị.
Bệnh giang-mai.
Bệnh sốt-rét ngã-nước.
Ống lớn 30 viên. Ống nhỏ 15 viên.
Ở các nhà Bào-chế có sách dặn bảo mọi việc về cách dùng.

3051

RHOMNOL

Của các nhà Laboratoire Leprince, là một thứ thuốc bổ rất mạnh, cho những người vì lao-động quá mà suy-nhược, và những người nhọc-mệt trí-não, về thần-kinh, rất linh nghiệm.

Thuốc viên: Mỗi ngày 4 hay 6 viên.

Tại tất cả các nhà Bào-chế xứ Bắc-kỳ đều có bán.

3062

BOROSODINE LUMIÈRE



là thuốc chị bệnh não chất thần kinh rất linh nghiệm.

Ai mắc bệnh, váng óc, rối chí khôn, không ngủ được, trong mình bức bối khó chịu, dùng thuốc này khỏi ngay, ngủ ngon, trong mình dễ chịu, khoan khoái.

Ở các hiệu bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

Các ngài chớ nên quên rằng mùa đông năm ngoái thuốc ho

Sirop Nofal

đã chữa khỏi biết bao nhiêu người về các bệnh như là:

Cảm, đau cuống phổi, ho gió, ho rát cổ, vân vân...

Thứ thuốc này hay, nên bán mạnh lắm.

Chai lớn giá: 0$90

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI 3002

Hễ các ngài thấy trong mình mệt nhọc, xanh sao, yếu duối, ăn không ngon và hay sốt-rét thì các ngài nên dùng ngay chớ ngần ngại, thứ

Rượu bổ của ông Bác-sĩ J. K. WATSON

Như thế thì các ngài đỡ phải lốn kém và lại chóng khỏi nữa.

Giá bán: 2$25 một chai lít
1.20 chai nửa lít

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng tiền

HANOI 3003

Thuốc hiệu

ASPIRINE



DES

USINES DU RHÔNE

là thuốc để uống trị những bịnh: Nóng lạnh, sổ mũi, rêm mình các chứng rét cử. Nhứt đầu, nhứt óc nhứt răng đau mình, đau mắt, đau lưng Nhứt gân cốt, trật cổ.

có bán cùng trong các nhà bán thuốc

Phải đòi hỏi

cho đặng hiệu "USINES du RHÔNE" mới chắc thuốc tốt, tinh trong và thiệt hiệu-nghiệm

Nhà Bán-đồ « TẤM-TẮM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.



Ta chỉ hút thuốc-lá

HIỆU

MÉLIA

mà được

KHOÁI-TRÍ và TINH-THẦN!

BAO GIẤY ĐỎ CÓ ẢNH MÙI ĐẸP

MARINA

BAO GIẤY TRẮNG HIỆU KIM-CƯƠNG

DIAMANT

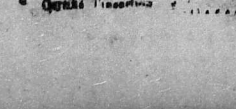
Bán tại: L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu xá, Saigon, Pnom-Penh.

3007

THUỐC LẬU (SANTAL MONAL)

Tại làm sao người mắc bệnh khí hư, thường hay biếng chữa?

Bệnh khí-hư sinh ra những nỗi khó khăn thế nào tưởng không ai nên không biết: sưng bàng-quang, sưng nhiếp-hộ-tuyến, sưng dịch-hoàn, sưng niệu-quản. Mà đàn bà thì bệnh khí-hư sinh ra các bệnh tại phúc-bộ cũng bệnh tuyệt sản. Nhưng người ta sở dĩ biếng chữa bệnh ấy là vì thuốc chữa không phải ai cũng có thể dùng được. Cách thụt nhiều khi cũng chẳng công-hiệu gì. Rửa ráy cũng khó làm cho được có ích. Tiêm thuốc thì nguy hiểm, nhiều khi thuốc dùng vào người đau lại không chịu được, thành ra nôn oe, đau thận, đi rửa. Vì vậy nhiều người có bệnh không muốn chữa nữa. Nhưng ai đã biết vị thuốc *Santal Monal*, là vì thuốc qui-hóa mà nồng vào dễ chịu ấy, thì có bệnh tất chữa ngay. Thuốc ấy uống vào làm cho dễ tiêu hóa, mà không sinh ra những nỗi khó khăn cũng là không làm sưng niệu-thủy toàn bộ. Thuốc ấy rửa sạch niệu-quản, làm cho thêm số niệu-thủy. Vì vậy người mắc phải bệnh khí-hư, chớ nên quên dùng thuốc *Santal Monal*, vì dùng thuốc ấy thì bệnh chóng khỏi mà tránh được những nỗi khó khăn.



Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045



BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỘI-LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi: 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1923, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

TƯ BẢN DỰ ĐỊNH: Francs **72.000.000**
TƯ BẢN NỘP RỒI: » **68.100.000**
CỘNG CỘNG KHOẢN DỰ-BỊ NGÂN NGÀY 30 JUIN 1294: » **84.059.020**

Chánh quán tại: Paris (VIIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự: M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ ngân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự: M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết lộ.

Tổng chưởng nhiệm: M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

Các chi quán:

Tại Đông-Pháp: Nam-kỳ: SAIGON.
Trung-kỳ: TOURANE.
Bắc-kỳ: HAIPHONG, HANOI.
Cao-mên: PNOM-PENH, BATTAMBANG.
Quảng-châu-loan: FORT-BAYARD.
Tại Vân-nam: MÔNG-TỰ, VÂN-NAM-PHỦ.
Tại Tiêm-la: BANGKOK.
Tại Anh thuộc-Ấn: SINGAPORE.
Tại Trung-hoa: BẮC-KINH, THƯỢNG-HẢI, THIÊN-TÂN, QUẢNG-ĐÔNG, HƯƠNGCẢNG, HANKÉOU.
Tại Phi-châu: DJIBOUTI.
Tại Tân-thế-giới: NOUMÉA.
Tại Tahiti quần-đảo: PAPEETE.
ETABLISSEMENTS FRANÇAIS DE L'INDE: PONDICHÉRY.

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín: INDOCHINE.

3048



RƯỢU CỦA ÔNG CỐ DANH TIẾNG LAROCHE CHẾ RA HIỆU LÀ

QUINA-LAROCHE

THUỐC UỐNG BỔ TẠNG PHỦ VÀ TRỊ BỊNH RÉT CHẾ RA BỞI CÂY THUỐC QUINQUINA

Thuốc này hay lắm đã nổi tiếng thiên hạ đều dùng cũng biết không có thuốc nào hay bằng. Thuốc QUINA LAROCHE là thuốc hay hơn hết cho bổ sức lại, bổ tạng phủ, trị bịnh rét lâm cho ăn ngủ, thuốc đó lấy làm hay cả thảy giang-hồ không đâu quên đặng.

Ai ai đông bổ cũng đặng, nhưng là người bịnh oan cũng dân bổ hay là con nít. Thuốc đó trị bịnh sau này: bịnh hư hao, ốm yếu duối, huyết suy, bổ sức lại các bịnh làm cho con người yếu duối, bị trái hơn, sắc mặt tóc ngực, rét hơn con lười trắng, trắc trở trong tì vị các bịnh đó đều dùng chắc tay thuốc QUINA LAROCHE đặng.

Con nít huyết suy và con gái sức đang lớn càng đau bổ sẽ khí lúc xanh xao, công như mấy bịnh kể trước đây đều nên uống thuốc QUINA LAROCHE.

Nhiều người ở ở xứ hay có thấp rét cũng những nên uống đặng thuốc đó.

Các bịnh kể trên đây thuốc đó trị lấy làm mau và chắc. Cũng những sẽ bịnh bổ mà thì sẽ còn lại nhày sau trong mình mạnh khỏe, lại thêm sức lực, ăn uống ngon có chừng và chẳng ta giảm bịnh thuốc đó rằng: Rượu ngọc thạch của thiên thần chế ra (Liqueur de Jade) thì các người cần người Tây cho những thứ thuốc bị bịnh bao hay bổ thấy khác nó thuốc nào bằng.

Từ khi chúng ta bán thuốc QUINA LAROCHE thì chưng ta có đăng cả vạn giấy chứng và thơ cảm ơn của mấy người bịnh và cả vạn giấy của các quan lương y khắp nơi đồng ta.

Rất tại thuốc nước QUINA LAROCHE là một thứ thuốc tâm lợi cho người hơn hết thảy.

CÁCH DÙNG

Rượu QUINA LAROCHE phải uống từ một ly tới ba ly có bữa trước chai rượu trong một ngày trong hai bữa ăn (còn muốn trị bịnh rét thì mỗi một khắc đồng hồ uống một ly, uống 3 ly trước rồi 3 giờ rưỡi, thì ly ly chót uống trước cữ nữa giờ.

Thuốc QUINA LAROCHE thường ai uống không pha nước mà khi tiện uống nước thì pha nước vô mà đừng cho đá khát.

COMAR VÀ CÔNG-TY

Ông thầy bào thuốc lương như tại Paris

3045 b